

PHONG HOA

RA NGÀY THU SAU

TOÀ-SOẠN VÀ TRỊ-SỰ: 80, ĐƯỜNG QUAN-THÀNH — GIẤY NÓI SỐ: 874.

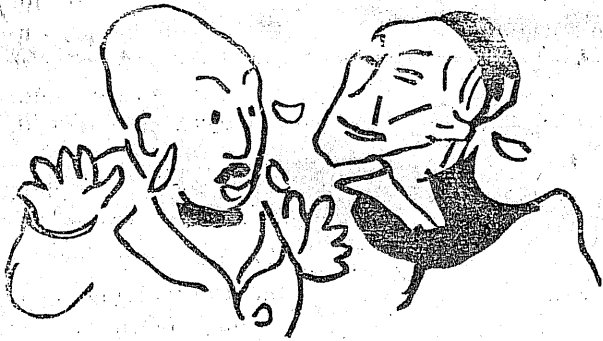
GIÁ BẢO (Trong nước): 1 Năm: 3\$00 — 6 tháng: 1\$60 — Mỗi số: 7 xu — Ngoại quốc: 1 Năm: 6\$50 — 6 tháng: 3\$50

KÉN NGU'ÒI VÀO

SỔ ỨNG CỬ



— Họ có đốc tờ, luật sư, kỹ sư...



(ĐẾN NHÀ KỸ SƯ)

— Vào bảo thể này này: Thành phố nhiều mỏ vàng lắm, ông tội gì mà chẳng ra đào đi, là đúng tâm lý...



...Thế là đây kỹ sư, đây cũng kỹ sư rồi nhé!...
Thôi chết rồi! bác ạ, còn thiếu sét-tỷ, mình chưa có mà họ có, bởi đâu ra được bây giờ?...

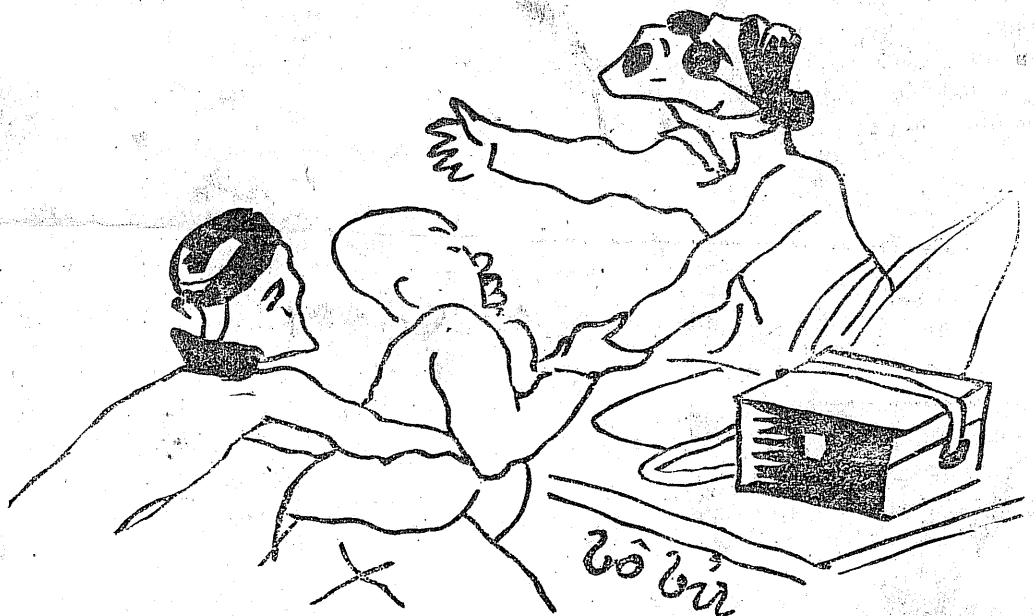


...mình cũng phải kiếm cho đủ ngân ấy thứ.



(Ở NHÀ BÁC SĨ RA)

... Thế là có đốc tờ rồi! Nói đến ra đề quảng cáo cho phòng khám bệnh của «quan» là, «quan đốc» khoái...



...Thôi! phải rồi,... kéo ông này vào sổ!..

NHỮNG QUỐC ĐIỀU TRA ĐHÔNG VẠN KHÔNG TIỀN KHỎANG HẬU

I. ĐI XEM MŨ CÁNH CHUỒN (Tiếp theo)

Nhiều người tuổi tuy con ít
mà ăn nhiều cao lương mỹ
vị, vài vận động, nên thành
bụng xệ, ta gọi là phát phì
hay là phát phúc.

Nguyễn-quí-Toản

Bắc-kỳ ai cũng biết tiếng ông
Nguyễn - quý - Toàn. Thuở
thiếu thời, ông là một du
học sinh sang Pháp quyết đặt lấy mảnh
bằng lớn, định những ông nghề, ông
cũ, áo gấm về làng, vòng anh đi trước
vòng nàng đi sau. Nhưng, học được
ít lâu, ông lại nghĩ một cách triết
lý rằng đó chỉ là hư danh, không
dáng để người thức giả bận tâm đến.
Cho nên, lúc về, ông chỉ có mảnh
bằng Cô-vê-súp (Brevet supérieur). Nói
cho đúng ra, nếu có thi lấy tiến-sĩ, cử
nhân, thì chắc ông ta cũng không đỗ
nào, vì ông đó lại là truyện khác.

Về Hanoi làm giáo-sư được mấy
năm thì thấy trong lòng nảy ra tư-
tưởng phù dân độ thế, nảy ra tư-tưởng
muốn làm — xin lỗi độc-giả — muốn
« làm quan ». Rồi người ta thấy ông mở
trường Thể-Dục, rồi người ta thấy ông
được đặc cách đi Tri-phủ. Từ đó, ông
ta bỏ nghề gõ đầu trẻ, mà đi làm nghề
gõ đầu... dân.

Đi đến phỏng-vấn ông, một nhà giáo
cũ, một ông quan mới, sự liên tưởng
xui tôi nghĩ đến về câu đối:

« Thần nông giáo dân nghệ ngũ cốc. »
Làm cho tôi tự hỏi « ông Toàn đã
giáo dân được cái gì rồi? Hay là chỉ
dạy đến « ngừng tam cò » là hết. »

Đến nơi, thấy trên sập gụ, một bà
bệ vệ ngồi đánh phấn, trông đẹp như
cái chuông úp: đó là bà Bồ Toàn.
Tôi vẫn tưởng bà trọng nghề làm thầy
hơn nghề làm quan, tôi bèn kính cẩn
hỏi:

— Thưa cô, thầy có nhà không ạ?

Tức thì tôi hưởng thụ một cái lờm
siêu người, và một tiếng trả lời sáng:

— Không biết.

Bỗng nghĩ ra, tôi bèn vòng tay hỏi
lại bà Bồ:

— Bẩm bà lớn, quan lớn có nhà
không ạ?

— Có ạ. Ấy mời ông ngồi chơi.

Một nụ cười xinh trên cặp môi hồng,
bà Bồ gọi người nhà pha nước chè
Tàu ướp sen để mời tôi uống.

Một phút sau, tôi đã được cái hàn-
hạnh đặc biệt ngồi hầu quan Bồ
Nguyễn-quí-Toản. Người dầy da, mặt
tròn như nắp tráp, hai bộ râu tằm
nằm cong trên mép, ông Toàn có vẻ

đường đường một quan Bồ lắm. Mà một
sự lạ, tôi nghiệm ra rằng nhiều ông quan
đều có vẻ phì nộn. Duyên có từ đâu?
Vì các ông lo lắng đến việc dân, hay
vì các ông không phải làm lụng khó
nhọc mà được béo thể? Chắc chỉ tại các
ông ăn... ừ, ăn, ăn nhiều thịt mỡ quá
mà thôi.

Quan Bồ Toàn cười híp mắt mà bảo
tôi:



— Vì thế cũng có, nhưng nhất là vì
không tập thể thao. Nếu bản chức là ông
Phạm-Quýnh, thì bản chức gia thêm
vào chương trình thì tri huyện một
bài thể-thao nữa.

— Ngài nói phải lắm. Các ông «quan»
phải đi bắt cướp, hộ đê, thì phải khỏe.
Khỏe, tất ăn nhiều, ăn nhiều mới làm
việc quan nhiều. « Có thực mới vực
được đạo » có ăn mới có làm, câu ngạn
ngữ ấy áp dụng vào quan trường thì
đúng lắm.

Ông Bồ Nguyễn-quí-Toản mơ-màng
như dương lượng đo cái sức ăn của
các ngài được cái hàn-hạnh làm quan
như ông. Tôi thông thả nói tiếp:

— Bất các ông huyện tập sự biết thể-
thao là phải. Muốn làm một ông quan
tốt, phải khỏe, nghĩa là phải dẻo-dai,
ngực nở, đầu gối cứng, lưng mềm...

Gật gù, quan Bồ Toàn đáp:

— Chính vậy. Làm quan cần có thể-
thao.

Tôi cười nói:

— Vả từ ghế tri huyện mà treo lên
được đến ghế đường quan như ngài
cũng đã là thể-thao rồi. Còn ghế
thượng thư thì thật là một kỷ lục
khó phá.

Nghe tôi nói, quan Bồ ngồi thẳng lại,
nhìn về phía nam một cách kính cẩn.
Tôi cũng nhìn về phía nam, phía Huế,
rồi nói khời mào rằng:

— Đã một độ tôi nghe nói ngài tí
nữa thì phá được cái kỷ lục đó.

Gương cười, ông Toàn đáp:

— Đó là một cái nổi súp-de nổ mà
thôi.

— Nhưng, nếu thật...?

— Nếu quốc gia cần đến, thì bản
chức cũng không dám từ...

Tôi thì thầm: « Lẽ tất nhiên ». Tôi
bèn nói:

— Ngài có công tâm như vậy, thật
đáng làm một ông quan Bồ. Dám hỏi
ngài, nếu được toại ý, ngài sẽ làm gì?

— Bản chức sẽ làm một ông quan
thượng thư bộ Thể-dục, chứ còn làm
gì nữa.

Tướng quan Bồ chế nhạo tôi, tôi
nhìn thẳng vào mặt để dò ý, nhưng
chỉ thấy y nguyên cái nắp tráp tròn,
đôi chiếc râu tằm.

— Nhưng nếu bỏ dụng ngài làm
thượng thư bộ Lại thì chắc ngài bằng
lòng hơn...

— Lại còn phải ngôn !... Tuy vậy,
vắng trắng có sao cũng được. Nếu bản
chức được làm Thể-dục bộ thượng
thư, thì mỗi năm bản chức sẽ bắt hết
thầy các quan tập thể-thao một lần để
cho nhân dân lấy đó làm gương. Các
ông sẽ cởi trần, vận quần đùi, đi bộ
về các làng để cho thiên hạ biết đến
một vấn đề có quan hệ đến nòi giống...

— Nhưng chắc là không quên đeo
lủng lẳng cái thẻ bài ngà trước ngực...

— Cái đó thì quên sao được!

— Vậy thì chúng tôi mong cho ngài
chóng vô Huế làm thượng thư để cho
thêm dũa, thêm bát ở viện Cơ-mật.
Chúng tôi mong sẽ có bấy ông thượng,
vì sẽ có... thất hiên, chứ bây giờ chỉ
có lục... bộ thôi, mà đối với chữ lục,
chúng tôi lại hơi kiếng, vì nó gọi trong
trí chúng tôi những chữ lục tàu xa,
lục xỉ, lục đục... chẳng hay ho gì.



« Chúng tôi chỉ xin hỏi một câu:

Từ ngày ngài thôi dạy học ra dạy
dân đến giờ, ngài đã làm được việc gì
ích nước, lợi dân?

Ngồi lặng yên trong giây phút, «quan

lớn » Bồ trình trọng trả lời:

— Từ lúc xuất chính đến giờ, bản
chức đã từ chức tri-phủ lên đến chức
Bồ chánh này.

Tôi cũng trình trọng đáp lại:

— Công trình vĩ đại như vậy, tiếng
lớn của ngài rồi lưu-lại hậu thế.

Một nụ cười hách dịch nở trên môi,
quan lớn Bồ đứng dậy bắt tay tôi nắm
bảy lượt:

— Người ta thì « tiến vi quan, đạt
vi sư », mà bản chức đây lại « tiến vi
sư, đạt vi quan ». Cứ thế không cũng
dủ lưu danh thiên cổ rồi.

Đoạn, ngài thích chí cười như nắc
nẻ, rồi đi một bài võ ta. Đi xong, ngài
vừa thở, vừa bảo tôi:

— Võ ta cũng là một môn thể-dục.
Tôi, những lúc vui sướng vẫn tập
cho khỏe.

Tôi bèn chỉ cái bụng xệ của « quan
lớn. »

Quan lớn vỗ vào bụng mà bảo rằng:

— Thế này là phát phì, phát phúc,
mà người ta cho phát phúc là một
điềm hay...

Tôi cười mà bảo rằng:

— Ngày xưa, ngài diễn thuyết về
thể-dục có nói: « Nhiều người tuổi tuy
con ít, mà ăn cao lương mỹ vị nhiều
và ít vận động, nên thành bụng xệ, ta
gọi là phát phì hay là phát phúc. Ta
cho phát phúc là một điềm hay, nhưng
biết có phải vì bụng to mà được
hưởng phúc đức, hay là phát phúc chỉ
là được hưởng cái bụng to mà thôi. »

— Đó là tôi nói người khác.

— À, ra thế. Chỉ có bụng ngài dầy
mới là phát phúc, còn các gã khác chỉ
có bụng to mà thôi.

Cười tỉnh, quan lớn Bồ nháy tôi:

— Ông biết bụng tôi lắm.

Rồi, như muốn chứng thực rằng
quan lớn có cái bụng phát phúc, chứ
không phải có cái bụng xệ, vì ít tập
thể-thao, quan lớn Bồ lại đi thêm một
bài võ ta nữa. Vừa đi vừa thở hển hển,
mặt đỏ gay, bụng thời xệ nẻ. Tôi sợ
quan lớn tập võ một mất ngọc thể của
vị đại thần, bèn dõ dạc:

— Thật là ngài có bụng phát phúc
Còn tập thể-thao, thì cứ gì tập võ,
ngài hành động dễ lên chức tuần phủ,
tổng đốc, cũng là tập thể-thao rồi.

Đỗ mãi, quan lớn Bồ mới thôi tập
và thôi thở. Thật là may cho cái bụng
của quan.

Từ Ly

Có dự thi cuộc thi của C. P. A.

THUỐC LẬU HỒNG KHÊ

đồng, cả người Tây, người Tàu cũng nhiều người uống thuốc này được rứt nọc, công nhận rằng không thuốc nào hay bằng thuốc lậu Hồng Khê. Giá 0\$60 một ống. Bệnh giang-mại, bệnh hạch lên soai, nóng rét, đau xương, rứt thịt, rứt đầu nổi mề-dây, ra mào gà, hoa khế, phá lở khắp người, uống một ống thuốc là kiến hiệu, không hại sinh dục. Cũng 0\$60 một ống. Xin mời quá bộ lại hoặc viết thư về, lập tức có thuốc gửi nhà giấy thép đến tận nơi.

HỒNG-KHÊ DƯỢC-PHÒNG, 88, Route de Huế (số cửa chợ Hóm) Hanoi — Téléphone 755

ĐẠI-LÝ — Haiphong, M. Đức, 73, Belgique — Namdinh, Ích sinh Đường, 190, phố Khách — Sơn-tây, Xuân Hai libraire Lac-son — Cao-Băng, Vinh Hưng, 58, phố Thầm Yênbay, Đông Tuấn — Lao-Kay, Đại An — Vinh, Huế, Tourane, Bazar Bát Tiên — Saigon, Đức Thắng, 148, Albert 1er Dakao — Phnompennh, Hồng Bàng — Nha Trang, Sơn Giang, 12, Rue Marché — Vientiane, Maison Ân Ba. Còn nhiều nơi nữa không thể kể hết, các nơi muốn mua buôn hoặc làm Đại-lý xin viết thư về thương lượng.

BA ÉCH ĐI BẦU

HÀI-KỊCH BẰNG VĂN VĂN

của TÚ MỜ



Các vai trò :

BA ÉCH — Người có quyền đi bầu — 25 tuổi.

BÁC SĨ — Người ra ứng cử hội-viên — 30 tuổi.

BÀO CHẾ — Người ra ứng cử hội-viên — 60 tuổi.

BÁC-SĨ và BÀO-CHẾ (Cùng nói) :

Kính chào ngài Ba Éch,
Ngài vườn mạnh khỏe luôn ?

BA ÉCH — Không dám ! chào quý khách.

Tôi mạnh ; xin cảm ơn.
Xin hỏi quý chức tên :

Hôm nay sao quý hóa,
Rồng lại đến nhà tôm ?
Hân-hạnh cho tôi quá !

BÁC SĨ (ca Hành-văn cải-luống) :

Dạ, dám thưa ngài,
Tạm một đôi lời,
Phân tỏ để ngài hay :
Chúng tôi vì dân thành phố
Quyết chí ra tay
Gánh chung nghĩa-vụ.
Tấm lòng sốt sắng

Dám đầu vụ lợi, cầu danh,
Nghe tiếng ngài là người ngay thẳng,
Tay học thức, rất mực thông minh,
Tôi phải thần hành

Xin ngài bỏ phiếu, chớ mần thính,
mần thính !

Chúng tôi xin nguyện một dạ trung thành

Quyền lợi dân mình, hết lòng bênh
lòng bênh,

Mai sau dù có phải hi sinh...,
Một lời đã hứa, cầm bằng búa nện
vào danh !

BA ÉCH — Nghe mấy lời huyền diệu
Lòng tôi đã nao nao.

Vậy xin cho biết những vị nào
Cùng chung với hai ngài một phiếu?

BÁC-SĨ (đưa cho ba Éch một lá phiếu) :

Ngài xem sẽ rõ
Những ông này đứng chung sỏ cùng
tôi



Toàn những tay sành sỏi, lỗi đời
Đáng thay mặt mọi người trong các
giới.

Một là ông Nghè Lê, con người mềm
mại,

Là một nhà thông thái về luật-khoa.
Hai là ông bào-chế đầy, bán thuốc

tây, ta,
Là một hội-viên già, nay mần khoẻ.

Ba là ông Lương, bán bánh tây chả,
Là một tay mới khá trong thương

trường.
Bốn là ông Cung, chính ngạch «tham
rừng»,

Việc đồn củi đã từng thông thuộc.
Năm là ông Chương, ông «tham
sẻng cuộc»

Là một bầy tôi nhà nước rất khôn
ngoan.

Sáu là ông Khánh - Đi - Tàu tham tá
nhà doan,

Là một viên chức hoàn toàn hiểm
cố.

Bảy là ông Đặng, kỹ sư khai mỏ,
Khắp ba kỳ điều tổ cao danh.

BA ÉCH —

Hôm nay gặp Bác-sĩ,
Thật là may quá nhỉ,
Tôi muốn tần phiền
ngài

Xem mạch dùm tí tí :
Thưa ngài, bởi tôi lo,
Độ này sức hơi yếu.
Nơm nớp sợ ốm to-
Khó lòng đi bỏ phiếu.

BÁC-SĨ (Nhanh nhẩu, khám bệnh ba Éch) :

Mạch ngài tôi đã xem,
Yếu, vì hay thức đêm
Và làm việc quá độ,
Ngài cần soi thuốc bổ.

BA ÉCH (Ngắm giọng rất rầu rĩ) :

Yếu đành chịu vậy, than ôi !
Muốn soi rượu bổ, túi tôi không tiền

BÀO-CHẾ (Vồn vã)

Xin ngài đừng ngại, chớ phiền,
Đưa tôi mảnh giấy, tôi liền biên bồng

Biểu rằm chai rượu sâm nhung
Đề ngài hồ sức nước lòng làm dân.

Ba-Éch vội vàng lấy bút giấy.

Bào-Chế biên.

BA-ÉCH — Thấy ngài tử tế lại ân cần,
Càng khiến lòng tôi luống ngại ngần
Nhận biểu thời tham, từ lại nề
Nền từ hay nhận ? Rất phân vân.

BAO-CHẾ — Thôi ! Ngài khéo vẽ tồ !
Xá chi cái vật đó !

Miền là lá phiếu kia
Ngài bầu giúp suốt sỏ.

BA ÉCH (bộ bán khoăn) — Bầu bầu,
bí bí

Chọn mặt gửi vàng, còn kén kĩ mới
bầu ra,

Kéo rồi người thay má cho ta,
Sử vụng đại ắt là ta xấu mặt.

Nề các ngài, kể thì nề thật,
Nhưng bòn phận công dân, tôi phải

rất phân minh.
À ! Tối hôm nay có mấy ông tuyên

cáo chương trình,
Có mời tôi lại họp, đề trần tình mọi

lẽ....
BÁC-SĨ và BÀO-CHẾ (cùng hỏi) :

Họ họp hội đồng đầu thế nhỉ ?
BA-ÉCH — Họp ở Khám-Thiên, nhà

chị Đốc-Sao.
Tôi phải xuống xem họ bàn tán thế

nào. . .
BÀO-CHẾ (hát điệu kim-tiền) :

Anh em, phải nào ai,
Nay chúng tôi hiểu ý ngài.

Ngày tối nay, nếu ngài thành thời
Rước ngài xuống chơi

Xóm cô, đầu
Sơ chén rượu, thưởng rồi châu,

Ta thú vui phê phiến giờ lâu.
Tỉnh người đến đầu !

Rồi sau chúng ta bàn
truyện....

Bàn truyện đi bầu, là
bầu đi bầu....

BA-ÉCH — Cảm ơn
ngài đã thấu lòng

nhau.
Cảm thịnh tình nhĩ
ý mời nhau.

Dám đầu, dám đầu sai hẹn
Đề phụ lòng nhau,

Dám đầu sai hẹn,
Xin tùy tiện !

BÁC-SĨ và BÀO-CHẾ (cùng ngâm) :

Một lời đã biết đến nhau,
Anh hùng tương ngộ, chẳng cầu mà

nên.
Phen này trúng cử hội viên,

Chúng tôi thề chẳng dám quên ơn
ngài.

BA-ÉCH — Thưa rằng : « Ngài dạy
quá lời ».

BÁC-SĨ và BÀO-CHẾ — Bắt tay, xin
kính chào ngài, cáo lui.

(hai người bắt tay cúi chào rồi ra)
BA-ÉCH (giơ tờ phiếu bầu ra đọc, mỉm

cười ranh mãnh) :



Anh tiến sĩ mềm mại,
Hình dung như dĩ-dại.
Chỉ tài ngón đánh bông.
Thải ! (Lấy bút gạch đi)

Sừ bào chế già khụ.
Chán phê, người cổ hủ !
Khóa xưa, chẳng ích gì,
Thôi cụ ! ! (Lấy bút gạch).

Anh bán bánh tây chả.
Học hành được mấy nả ?
Nền cho về đốt lò. . .
Xóa ! (Lấy bút gạch).

Anh tham rừng lần thần,
Dáng bộ coi ngó ngần,
Ứng cử làm cái gì ?
Quần ! (Lấy bút gạch).

Anh tham doan, nhắng bộ,
Trông mặt tuy sừng sộ,
Nhưng chỉ háo hức danh.
Bỏ ! (Lấy bút gạch).

Còn anh tham sẻng cuộc,
Nền để coi đề, nước.
Hội viên, hội hờn gì !
Tước ! (Lấy bút gạch).

Kỹ sư khai mỏ đất.
Ngoạm chiếc lương to ngất,
Còn há được mồm sao !
Vắt ! (Lấy bút gạch).

Đốc tờ hay đốc đêch ?
Chỉ sinh quan cùng quách.
Thiệt chi lợi quyền dân.
Gạch ! (Lấy bút gạch).

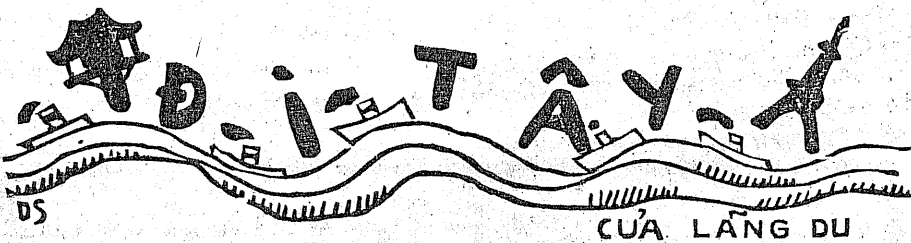
Ngâm :
Gần ngày bầu cử hội viên,
Cử tri Ba Éch như tiên dưới trần.

Chán người vồn vã làm thân,
Quý, yêu, tăng bốc lên từng mây xanh.
Bao giờ họ đã nên danh,
Ôi thôi ! còn nhớ thẳng mình là ai.

Tức đời, hồ phiếu trắng chơi.
HẠ MÀM

Tú Mờ

CÁC BẠN CHỜ XEM



Tặng ai

Nhân thể hân phùng khai khẩu tiểu,
Khi tuổi xuân thì gian-diu xuân chơi.

Kìa xuân xuân vô số trên đời,
Phải chơi đi, kéo cuộc đời là : mộng.

Tuổi, tuổi xuân, xuân đi quá chóng.
“Chơi, chơi cho thủng trống long bông,

cho tung giải yếm cho tạt giây lưng”,
cho nước tiếng anh hùng là thể thể.

Nếu vì xuân mà hao mòn thân thể,
Phải tìm phương cứu thể đoạt thiên cồng.

Tại Lê Huy Phách được phòng
Thuốc tiên (1) bệnh quỷ tây đông khắp đường.

Uống vào bệnh khỏi như không :

(1) Thuốc năm 1935, khỏi bệnh lậu, thuốc số 18 khỏi bệnh giang mai.

NHÀ PHÁT HÀNH

LE-HUY-PHACH

Nº 12, ROUTE SINH TỬ, Nº 12 — HANOI

CHI ĐIỂM

Haiphong : Nam Tân, 82, Bonnal. Huế : Văn Hoà, 87
Paul Bert. Vinh : Sinh Huy, 59, phố La Ga. Quinhon :

Trần văn Thăng, Avenue Khai Định. Nam Định :
Việt Long, 28, Rue des Champeaux (trên trường học

Bến Cũ). Phan Thiết : Lê thành Hưng, Rue Gia Long.

Cần dùng của các bà - có

Cần có huyết tốt, mới đủ nuôi thân thể, tai mắt hồng
hào, khoan khoái tinh thần, nếu mà huyết xấu, da sạm,
mắt xầu, rừc đầu, chóng mặt, hoảng hốt tinh thần và nhiều
các chứng bệnh khác nữa. Muốn như ý dùng ngay thuốc số
68 : Tự lai huyết (giá 1\$00).

Bệnh khí hư vì bị truyền nhiễm nọc bệnh tinh, hoặc vì
huyết xấu mà sinh ra. Bệnh này rất nguy hiểm, có khi mất
đẻ. Vậy kịp dùng ngay : Thuốc số 37 : Thuốc Khí Hư (giá
1\$) Thuốc số 38 : Tảo Nhập (giá 0\$50) là bệnh sẽ khỏi
bản và lợi cho đường sinh dục về sau.

L. T. — Kia bác xã, tôi nặng có 30 cân, coi đầu bác nặng, những 80 cân, thế ra tôi phải trả tiền xe ít hơn bác nhiều.



CUỘC ĐIEM SÁCH

NHỮNG BÔNG HOA TRÁI MÙA

At khi góp sức chế tạo ra được ngót ba mươi trang thơ, (những bông hoa trái mùa) hai nhà văn Tường-Vân và Phi-Vân, « một ngày tốt đẹp kia », đem in thành sách. In sách để tỏ cho thiên hạ biết hai ông cũng có triết lý về cuộc đời mà hai ông coi như một buổi hát :

*Còn lạ lòng chi cái thời đời,
Trăm năm cũng một lớp tuồng thôi.*
(Cuộc đời)

để trách trăng, trách gió, trách người bạn gái, khóc ý trung nhân và để than cái nỗi đời xoay chuyển mãi, « dặm liễu » đã mòn chân « ngựa kỵ », mà « đường mây » chưa thẳng cánh « chim đồng » cho nên « anh hùng » còn then mặt trần ai, luống lo tưởng đến « nợ kiếm cung », (!) chưa biết đến bao giờ trả được.

Tác giả thực là người có tâm huyết, có khí khái, có tình cảm, và có những giọng cụ đồ cổ bất đắc chí ngồi cạy ghét móng tay mà giận đời không biết đến mình.

Bởi thế, cái mới là cái đáng thù, cả sự chân thực cũng vậy. Đứng trên núi cao trông cảnh giang sơn dưới ánh trăng vắng-vác, các ông ngâm, các ông cảm động bằng đôi mắt và trái tim của bà huyện Thanh Quan :

*Tuế nguyệt thành xưa trơ lớp đá,
Tang thương ngộ cũ nhạt làn mây.*
(Trên núi Thiên-nhân)

Các ông tả cái sắc đẹp của giai-nhân trên thuyền bằng văn Cung oán :

*Cá dưới nước ra chiều bằng lãng,
Hoa trên giong ra dáng lênh đênh.
Hoa kia ngơ ngẩn với tình,
Cá kia thơ thần như hình nghe ai.*
(Trên mặt hồ tây)

Các ông phục cái khí phách của bà Triệu-âu bằng lời của một nhà làm thơ cũ, tôi quên mất tên, nhưng vẫn nhớ kỹ cái nghệ thuật giờ hơi và kiểu cách :

*Dãi nắng dầm mưa đôi má phấn,
Xông tên dợt pháo một đầu voi.*
(Triệu-âu).

Các ông khen âm điệu thơ cũ thánh thót, âm thầm như tiếng đàn năm cung. Không ai cãi hai ông, nhưng chỉ tiếc rằng khi nghĩ đến đàn, các ông lại nghĩ đến tình tình của người khác, các ông lại sức động bằng tâm hồn của người khác, vì trong lòng các ông không có một thi-cảm riêng nào.

Thi sĩ Nguyễn Du tả tiếng đàn như thế này :

*Trong như tiếng hạc bay qua,
Đục như nước suối mới sa nửa vơi,
Tiếng êm như gió thoảng ngoài,
Tiếng mau sầm sập như trời đổ mưa.*
Các ông liền lấy những ý trên lập lại. Các ông cũng viết :

*Trong như tiếng hạc mới bay qua,
Đục tựa lưng vơi nước suối pha,
Êm ái tiếng khoan như gió thoảng
Tiếng mau sầm sập tựa mưa sa.*

Cái tài của các ông là cái tài sao nấu lại những món ăn cũ. Các ông lấy lời văn, ý tưởng, tình cảm của người khác làm của mình. Trong văn thơ các ông đầy đầy những cảnh tuyết, mai, thông, liễu, ở những chỗ sông Tần, vườn Thúy. Chơi sông đêm trăng, các ông bắt chước người ta nhớ câu thơ Xích-bích, ngắm nước hồ tây, các ông cũng chỉ nghĩ đến cảnh Bắc-quân sỏ sát với truyền con trâu vàng. Các ông đi sau cổ nhân để lượm nhặt những rơm rác ấy là « Những bông hoa trái mùa ».

Các ông đem bó hoa không đáng gọi là hoa kia dùng làm thứ khí giới để công kích lối thơ chân thực, dỗi dào, phóng khoáng mà người ta thường gọi là thơ mới.

Là vì các ông không làm được thơ mới.

Các ông không phải là người biết tìm cái đẹp mới mẻ, biết là dùng tâm-sự mình trước cảnh vật; cái cảm hứng của các ông không thể ra ngoài khuôn sáo, chỉ quanh quẩn ở những điển tích mà đã mấy nghìn lần người ta nhắc đến, nghe quen tai quá, chẳng khác gì những lời chúc tụng của bọn người hát « súc sắc súc sê » đầu năm.

Các ông trách lối thơ bây giờ không theo niêm luật cũ, vì các ông không biết rằng thơ bao giờ cũng phải có luật. Không phải cái luật hẹp hòi hạn câu chọn chữ là một lối rất tiện cho những người khúm núm thi thố cái tiểu xảo của mình. Nhưng thơ phải có thứ luật cao siêu hơn, thiêng liêng hơn : mình biểu lộ cảm tưởng, tâm trạng mình một cách êm ái, tha thiết hay hùng tráng du dương theo cái bản lĩnh riêng của mình, không bao giờ chịu theo tư-tưởng, tình cảm của người khác. Như thế thì trái với thứ biệt tài của hai ông lắm, nên hai ông không bằng lòng.

Các ông chỉ ưa và chỉ tìm được những lời văn hoa sáo có để tra vào cái khuôn-khổ sáo có. Khi tiền đưa, tất nhiên phải dùng đến những chữ : *chuốc chén quan-hà, vơi dẫu dòng dặm kỵ* ; khi vịnh hoa, tất nhiên phải chấp nhặt những tiếng : *sắc nước, hương trời*. Mà cuộc đời bao giờ cũng là *một lần tuồng* cũng như lúc mặt trời về chiều, bao giờ cũng là *ác tà chênh chênh* ; *giọt sương dùng để chỉ nước mắt, lá ngô vàng rụng để tả mùa thu*. Các ông cũng không quên những chữ *cảnh biếc, biên quê, bụi bông, mắt xanh*, không quên những câu :

*Lơ thơ dăm cụm lục chen hồng,
Thương-uyên là đây có phải không?
Hương ngự (!) ngọt ngào đôi khóm cúc
Nhạc thiền (!) rêu rất mấy cánh thông,* (trang 15)

Đề tả những cảnh... trong vườn bách thú ! Nghĩa là những câu thơ có thể tả được bất cứ cảnh vườn nào, mà tả cảnh vườn nào cũng rỗng cũng sáo, cũng không có nghĩa lý chi hết.

Ấy thế mà các ông đi công-kích bọn làm thơ lối mới; các ông lấy những giọng oanh liệt để mắng họ :

*Lạy bác xin đừng nói đến thi,
Nghĩa thì chưa hiểu hãy im đi.*

và gọi họ là bọn mù :

*Chẳng khác anh mù lại nói mơ,
Chẳng qua một bọn dốt làm thơ...*

Vâng, họ dốt vô cùng, dốt vì không biết theo kinh điển, vì không biết nhai lại những lời cổ nhân mà các ông quý trọng, vì không biết để cho cái khuôn khổ buồn cười của thơ (bất cứ) kim kéo, thắt buộc tình tình, cảm hứng của họ.

Vâng, họ dốt và mù lắm; họ không thể thông sáng như hai ông Tường-Vân và Phi-Vân được; mà như thế, theo ý tôi, thì thực là may cho quốc văn.

Vì quốc văn cần phải tiến. Quốc văn không phải là thứ trò chơi dí dỏm ở trong ấy có những luật lệ bày ra để một ít người thợ khéo chấp nhặt cái tiem sáo nọ để ghép vào bên cạnh cái tiem sáo kia. Thơ văn của ta bây giờ mới biết theo khuynh hướng mới cũng đã quá chậm rồi, không cần phải có những bọn văn sĩ như hai ông Tường-Vân và Phi-Vân với cô Bích-Ngọc ngăn cản lại.

Nói đến cô Bích-Ngọc, người đề tựa cho quyển « Những bông hoa trái mùa » tôi lại tưởng tượng đến một bức nữ lưu đoan trang, trầm-mặc. Tôi còn tưởng tượng thêm lên một bức nữa, tuy không được vừa ý cô, nhưng tôi cũng cứ mạn phép cô tôi nói: tôi tưởng tượng ra một bức nữ lang... bà già.

Bởi vì những ý tưởng của cô cũng đã già như cái cây cổ thụ.

Cô cũng đồng lòng với hai nhà thi-sĩ của tôi ham mển cái cổ, coi lối thơ luật cũ rich như những bông hoa thơm, cô lại viết một bài thơ tám câu, có ý chửi chửi tôi thấy thí-dụ. Cái cụm hoa thơm là bài thơ qui hóa ấy cũng có đủ những điển ngạn : *nhị vàng đi đôi với cánh thắm, lòng bướm với kiếp hoa, dẫu cúc với cánh hồng*, nghĩa là những chữ sáo đi đôi với những chữ sáo.

Cô thực là người biết yêu trọng quốc hồn, quốc túy. Nhất thiết cái gì là mới, là lạ, cô đều ghét cay, ghét đắng, lấy lẽ rằng cái mới lạ ấy không phải là của nhà. Câu phong dao :

*Ta về ta tắm ao ta,
có lẽ là câu châm-ngôn của cô. Cô thiết tha khuyên người ta chẻ bỏ và tự mình chẻ bỏ « ao ngoài » để về tắm « ao nhà », dù ao nhà ấy đầy những bùn, những vẩn.*

Tôi buồn rằng người « thực nữ » có duyên đến thế lại kém về sinh.

Lê Ta

CHUYÊN ĐIỀ THẨM

Một người nhiều mưu mẹo, hăng hái. Chánh phủ Pháp đã mất nhiều năm khó nhọc, mới dẹp yên, hồi mới bước chân đến đất Việt ta.

Của Thanh-Vân soạn
bán 0\$03 một số

(Số số sẽ hết, số nào cũng ra vào ngày thứ năm).
Mỗi số giấy 16 trang, in giấy tốt, và số nào cũng có nhiều tranh ảnh của đảng Đề-Thâm bấy giờ.
Số đầu đã phát hành từ thứ năm 25 Avril nay).

Nhà xuất bản: BẢO-NGỌC văn đoàn
số nhà 67, phố Cửa Nam — Hanoi

Văn đoàn Bảo-Ngọc có nhận gửi bán những sách, chuyện, tiểu thuyết và khắp các báo của các nhà văn. Lại có nhận mua bán quyền những sách có giá trị, những tiểu thuyết hay, nhất là những truyện già sử của nước nhà, mà văn đoàn chúng tôi cần biết. Bao giờ cũng mua một giá rất cao hơn các nhà khác.

THƠ VÀ MANDAT XIN ĐỀ: M. Lê-ngọc-Thiếu Gérant Bảo-Ngọc văn đoàn n° 67, Rue Neyret — Hanoi

RẤT NHỮNG QUAN

NHÀ văn-sĩ Pháp, J. Marquet một hôm đã có nói ; « Trong bụng người Annam nào cũng có một ông quan. » Câu ấy cũng là một câu rất sắc đáng về tâm lý của người mình.

Nhưng tôi, tôi còn chưa cho thế là phải. Nếu chỉ có quan ở trong bụng thôi, thì còn nói làm gì. Không, người Annam không phải có quan trong bụng vì cái lẽ rất giản-dị rằng: một người Annam đã là một quan rồi.

Quan từ tâm tính, từ dáng bộ, từ lời ăn, tiếng nói, từ quần áo mặc, nhất nhất cái gì cũng là quan cách cả.

Khi còn bé đề chỏm, người ta đã tập cho bắt chước một ông quan. Ta thử nhận xem trẻ con ta ăn mặc: cũng cái khăn lượt xếp nghiêm trang, cũng áo dài sừng sinh, cũng đôi giày ban, và nhất là cũng giày xanh, đồ quảng cổ, đeo nào kim khánh vàng, kim khánh bạc, nào vuốt hổ, nào đồng tiền — y như một ông quan, ông quan bé vậy, không khác gì.

Như vậy, mỗi một đứa trẻ con ta là một ông quan tập-sự, là một ông quan thực-thụ sau này. Cứ theo như bảng thống kê về sinh-tử của nước, thì cứ mỗi phút, một đứa trẻ con ra đời.

Vậy, trọng nước ta, cứ mỗi phút, lại có một ông quan ra đời. Thật là một sự đáng mừng nếu ta không biết rằng, cũng mỗi một phút, lại có một ông quan mất đi.

Nhưng quan nọ mất đi, quan mới kia lên thay chứ. Đó là lẽ tự-nhiên của trời đất, ta cũng nên tự an-ủi mà chớ lấy làm phiền.

Có người lấy làm lo rằng: nếu nước ta rất những quan cả, thì lấy ai làm dân mới được. Toàn quan cả cũng chẳng sao, vì lúc bấy giờ người ta sẽ đặt ra thứ quan quan và thứ quan dân: quan quan thì làm việc quan, còn quan dân thì làm ruộng đi cấy.

Xếp đặt như vậy có cái lợi rất lớn: nước ta vẫn như cũ, người ta được cái hạnh ai cũng là quan cả. Ai cũng là quan cả, không còn ai ước mong làm quan nữa, chẳng cũng là một cái hạnh phúc cho nước ta ru ?

Ông Tứ-Ly trong Phong-Hóa có bàn nên bỏ tiếng quan đi, không dùng đến nữa. Tôi không biết sự hò-hào của ông ta có kết quả không. Nhưng tôi thật không mong cho nó có.

Vì người Annam ai cũng là quan, nếu nay bỏ quan đi, thì nước thành một bãi sa mạc mênh mông, còn gì nữa !

Ấy cũng may mà chưa đến nỗi thế. Nhờ trời, nước chúng ta vẫn có quan

như thường, vẫn nhiều quan như rủa, vẫn toàn quan cả, chẳng lo gì...

Một chứng triệu rõ ràng, minh bạch sau đây đủ làm cho ông Tứ-Ly phiền, nhưng cũng lại đủ làm cho người ta vui. (Ai người thức giả cũng phải vui như vậy).

T. B. T. V. số 5420 trang thứ nhì : « Tiệc mừng tiễn quan thanh tra học chính Gravier về Pháp.

« ... Ở nhà hội Tri-Tri Hải-dương, có đặt tiệc mừng tiễn quan (một quan) học-chánh Gravier về nghỉ bên quý quốc.

« Dự tiệc có quan (hai quan) chánh Công-sứ, quan Phó-sứ (ba quan), quan (bốn quan) Tổng-độc Lương-văn-Phúc quân kiểm-học (năm quan) Nguyễn-hoài-Đình, quan huấn (sáu quan) Nguyễn-tổng-San, Nguyễn - văn - Dự (cũng là quan hương đạo (bảy quan) và non hai trăm giáo viên trong hạt Hải-dương (cũng là quan cả : 207 quan).

« Quan kiểm-học đọc bài chúc từ. Quan Công-sứ cũng đứng lên tỏ lời

THƠ MỜI

Thay lời bạn Hà-nội tặng một cô thiếu nữ đi vui cuộc tình duyên xa.

Bên trời ai khóc? Ấng mây qua.
Hàng liễu ầu sâu. Nước ngấn ngò.
Mưa lạnh lưng rơi trên phố vắng,
Buồn lướt trong không tỏa mặt hồ.

Đàn chim yên lặng. Gió ngừng bay,
Khách qua đường ngậm nỗi chua cay.
Ủ rũ, chiều xuân đang thồn thức
Bên bờ. Nhưng biết có ai hay?

Ai đi theo đuổi mối duyên tơ,
Đề nhận bóng khuâng, yến hững hờ?
Lá bàng rụng đếm giờ xa cách,
Ấn-ái bao ngày, ôi! giấc mơ!

Biết ngộ cùng ai nỗi thâm sâu?
Than ôi! ai rõ vết thương đau?
Còn em, vui cuộc tơ duyên mới,
Một chút tình xưa, em nhớ đâu?

Nhưng, ta còn nhớ — ở nơi nào?
Non nước say sưa giấc mộng đào,
Hồ xanh mê mải, trông em đẹp,
Ánh vàng lá lướt dặng phi-lao.

Đường phố vui mừng đón bước tiên,
Bên hè, bao kẻ muốn yên em —
Chung đầu đắm ngộ cùng em biết?
Nhĩ biết em qua, đứng lặng nhìn.

Giữa nơi đắm thắm ngạt tình yêu,
Sóng vàng không gợn nước trong veo.
Vui cùng hoa cỏ, say ngày tháng,
Em vẫn ngày thơ ngậm bóng chiều.

chức quan học-chánh thượng-lộ bình an. Quan thanh tra Gravier cảm ơn lại hết thầy các quan Tây-Nam và các giáo (viên) đã có lòng yêu mến ngài mà thiết bữa tiệc long trọng như thế.

« Vũ triệu Vức dit Mộng-Bằng. »

(Chắc cũng là một ông quan sau này, vì ông ta *mộng* tưởng *bằng* vàng...)

Đó, mới có hơn 10 giòng chữ, mà ta đã có được hai trăm linh tám ông quan, quan thực-thụ và quan tập sự.

Thế thì lo gì. Tiền đồ nước ta thực vững vàng, tương-lai nước ta thực sáng sủa, quốc hồn nước ta thực cao quý vô cùng.

Mà hiện tại nước ta thực chắc chắn. Trên quan, dưới quan, bên tả quan, bên hữu quan, sau quan, trước quan chung quanh bốn phương trời, mười phương phật đều có quan cả, thì ta còn sợ nỗi gì.

Người thức giả chẳng đáng mừng ư? Người yêu nước, thương nòi, chẳng đáng vui ư? Mà người Annam ta cũng nên vỗ bụng — không phải để thở dài — sùng sùng mà la lên rằng : quan đây, quan đây, hễ quan còn nước ta còn...

Ông Tứ-Ly đâu có than phiền cũng vô-ích. Ông chỉ có một cách, một cách hoàn-toàn là ông cũng cố chạy chọt đi làm quan nốt !

Thạch-Lam

TÌNH LY BIỆT

Em càng xinh đẹp, nước càng trong,
Gió biển càng tươi nhuộm nắng hồng,
Thị nhân ca tụng đời vui vẻ,
Ánh sáng tung bừng khắp núi sông.

Nhưng bỗng ngày kia chiếc nhận qua,
Đưa hồn em tưởng mộng duyên tơ.
— Ai qua lúc ấy, than ôi! để
Vội chôn kính đó, bạn hững hờ.

Sắc pháo hồng vương ghẹo cánh hoa,
Em biết đâu rằng lúc bước ra,
Bao người thồn thức niềm ly biệt,
Vị em khóc mặt mỗi tình xa.

Em đã vô tình vứt bỏ đi,
Than ôi! thương tiếc nữa làm chi!
— Nhưng mà mây nước bên hồ ấy
Ngán năm còn nhớ buổi phân ly.

Tường Bách

NGAY NAY

số 12

Thư ba 14 Mai

Đời bí mật của sư, vãi

Đại binh Nam Việt

PHÒNG SỰ BẢNG ẢNH

Ảnh chụp ông Nghè Lê-Thăng,
đến thăm tướng số Vinh xem một quẻ
trước khi ra ứng cử hội viên.

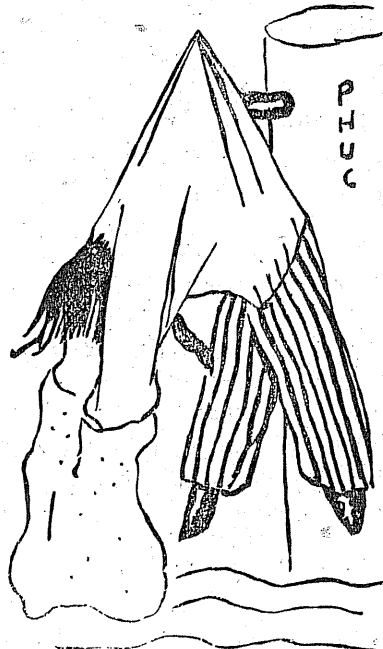
CHẾT VÌ TÌNH !



I



II



III

DÁM CHẮC

sinh-độc, không hành bệnh nhân (chắc như vậy). Chúng tôi dám nói quả-quyết, dám làm cam đoan người bệnh dùng không hết không lấy tiền, vì thuốc **Sưu-độc-bá-ứng-hoàn** hiệu **ÔNG TIỀN** hay hơn hết trong xứ Việt-Nam này. Đã có nhiều bức thư khen tặng ở các nước và các thuộc địa Pháp, lần lượt chúng tôi sẽ chụp hình đúc khuôn in lên đây cho quý ngài thấy rõ tin chắc thuốc **Sưu-độc-bá-ứng-hoàn** hiệu **ÔNG TIỀN** trong Nam kỳ thiệt hay hơn hết không còn ai mà không biết.

Có bán tại: Nha-trang : Mộng-Lương, Quinhon: Hồ-văn-Bá, Quảng-ngãi: Trần-Cảnh, Tourane: Nguyễn-hữu-Vịnh, Huế: Vĩnh-Trường 59 rue Gia-Long, Quảng-trị: Thông-hoạt, Vinh: Sinh-Huy 59 phố Ga, Thanhhoa: Gi-Long 71 Grand'rue, Namdinh: Việt-Long 28 rue Champeaux (trước cửa trường), Haiphong: Quảng-vạn-Thành 61, rue P. Doumer Đĩnhhời: Thuận-Long, Bồngson: Diệp-a-Vinh, Ninhòa: Quảng-sinh-Hoà, Hanoi: Nguyễn-văn-Đức, 11 rue des Caisses (độc quyền) và khắp các nơi buôn thuốc Annam là đều có bán

CẦN THÊM ĐẠI-LÝ NƠI NÀO CHÚNG TÔI CHƯA CÓ, MUA BUÔN DO: **Pharmacie ÔNG TIỀN** Annam được phòng
82 à 90 RUE P. BLANCHY PROLONGÉE PHÚ-NHẬN — SAIGON

Thuốc ho **ÔNG TIỀN** hiệu-nghiệm trong 10 phút, mỗi gói 0 \$ 10.

Có dự thí cuộc thi của C. P. A.

TIÊU SƠN TRĂNG SÌ.

(Tiếp theo)

SÔNG NƯỚC

THUYỀN ra tới giữa sông. Phạm-Thái trợn mắt nhìn người lái đò, trong lòng áy náy lo sợ. Vì giòng nước chảy xiết, đáng lẽ phải hết sức chèo mau để vượt qua, thì người ấy lại chỉ giữ tay lái cho thuyền trôi xuôi.

— Ông lái !

— Dạ.

— Chúng tôi sang ngang kia mà.

— Phải, tôi biết. Nhưng quý hồ thuyền đậu vào bờ là được chứ gì ?

Phạm - Thái đoán chừng chủ lái muốn sinh-sự, giở thói bóc lột. Chàng nghĩ thầm : « Nếu quả thế thì thằng cha này giỏi thực ! Nhưng đến bọn cướp ở bến đò Lũ, ta còn trị nổi, nữa là thứ này... »

Nhưng thuyền vẫn trôi phăng-phăng. Không những thế, thỉnh thoảng chủ lái lại còn bầy thêm một mái chèo nữa..

— Ô kia ! sao thế này ?

Nghe hoàng - phi nhón nhác hỏi, người lái đò lễ phép đáp :

— Tàu lệnh-bà, xin lệnh-bà cứ yên lòng.

Ba người đưa mắt nhìn nhau khiếp sợ, ngồi trơ như phỗng đá. Bỗng Phạm-Thái thò vào trong bọc rút thanh đoản đao. Thấy vậy Nhị-Nương cũng tay trái cầm vỏ kiếm, tay phải cầm nắm kiếm. Hoàng-phi dăm dăm nhìn không hiểu sao kẻ kia lại giở biết được tung tích của mình. Nhưng người lái thuyền bình tĩnh, thản nhiên như không.

— Nếu người không bẻ lái cho thuyền vào bờ, thì ta thề rằng người không thể sống, mà về với vợ, con tôi nay được.

Vừa nói, Phạm-Thái vừa dứ tợn, quả quyết giơ đoản đao lên. Người lái thuyền vẫn không đổi sắc mặt, buông mái chèo mà cười phá lên, khiến thuyền không lái quay chông chênh ở giữa sông :

— Phạm-Thái giỏi đấy ! Nhưng ta không có vợ, con, hay chưa có vợ con, thì đúng hơn.

Nhị-Nương và hoàng-phi nhìn nhau kinh hãi. Nhưng Phạm-Thái yên lặng tươi cười, tra đao vào vỏ giấu trong áo cà sa. rồi ôn tồn bảo người lái đò :

— Không cần có thông minh góm-ghiếc mới đoán được tôn ông đây chẳng phải là một chủ lái tầm thường. Vậy tôi xin hỏi : tôn ông muốn gì ?

Người lái đò vớ vội lấy mái chèo giữ cho thuyền đi thẳng rồi cười lớn mà đáp rằng :

— Ta muốn biết Phạm - Thái tức Phạm-Phụng, tức Phở-chiều thiên-sư đã giết được bao bạn đồng nghiệp của ta ở bến đò Kim-lũ ?

Phạm-Thái cũng cười :

— Nghĩa là tôn ông muốn trả thù cho bạn lực lâm chứ gì ! Bần tăng đây sẽ xin sẵn lòng nghênh tiếp, nhưng...

— Nhưng sao ?

— Nhưng bần tăng vẫn không tin như thế.

— Không tin cái gì kia chứ ?



— Không tin rằng tôn ông theo nghề trộm cướp. Bần tăng đoán già rằng, tôn ông phi là thám tử của triều đình, thì là một tay hảo-hán, sống một đời tự do ngang dọc. Nếu quả thực tôn ông là thám tử, thì bần tăng thương hại cho cây đoản đao của bần tăng quá, vì thế nào nó cũng phải đâm trúng họng tôn ông, nhất là tôn ông lại biết lai lịch của bần tăng đây, mà xin thú thực cùng tôn ông, xưa nay chưa có kẻ thù nào biết lai lịch của bần tăng mà thoát chết được. Còn như nếu tôn ông là một tay anh hùng hảo-hán, thì xin mau mau cho biết đại danh, để bần tăng thờ làm quý hữu.

Hoàng-phi nói thăm bảo Nhị-Nương :

— Quái, chị trông người này không quen nhưng nghe tiếng nói, giọng cười thì hình như đã gặp nhiều lần.

Người lái đò vẫn cười, rồi hất hàm hỏi Phạm-Thái :

— Biết bơi không ?

— Ái chà ! khá nhỉ ! Ý chừng chủ lái có dã tâm muốn chọc thủng thuyền chăng ? Ta can, vì người sẽ bị ta đâm chết ở đây sông mát.

— Nhưng còn hoàng-phi ?

— Đã có công tử đây phò giá. Người không phải lo hộ.

Lúc bấy giờ thuyền trôi đã được một quãng xa. Người lái đò liền cho thuyền rạt vào bãi sậy ở bên vệ sông. Nhị-Nương rút phất kiếm ra thét :

— Sao lại đưa chúng ta vào đây ?

Người kia vẫn không đổi sắc mặt, ôn tồn nói :

— Tra kiếm vào vỏ !

của **Khái-Hưng**

không vạc nó đi. Bấy giờ Đào-Phụng không còn là Đào-Phụng nữa, mà chỉ là Nguyễn-Phác, làm nghề chèo thuyền.

Ba người lấy làm khiếp phục về cái cách trả hình phi thường của Đào-Phụng. Hoàng-phi lại hỏi :

— Nhưng có sao, ban nãy em làm cho chúng ta lo sợ vì những ngôn ngữ cùng cử chỉ khả nghi của em ?

Đào-Phụng cười :

— Em xin lỗi thiên sư... Đó là em thử xem Phạm-Thái có thực là đáng anh hùng như người ta đồn đại không? Nếu không thì...

— Nếu không thì sao ?

— Thì em sẽ bắt Phạm-Thái ở lại, mà em tự đảm nhận lấy cái trọng trách phò giá hoàng phi tới Lạng-son.

Phạm Thái kinh ngạc :

— Sao Đào quân biết ngu đệ phò giá hoàng phi lên trấn Lạng ?

— Làm một đảng trưởng thì cái gì mà không phải biết. Ta còn biết nhiều. Chẳng hạn, Quang-Ngọc muốn đảng họp nhất với đảng Tiêu-son. Nhưng ta thiết tưởng cứ để hai đảng mà cùng hành động thì vẫn lợi hơn.

Phạm-Thái dăm dăm nhìn Đào-Phụng :

— Có lẽ Đào quân cho người xin vào đảng ta để do thám chăng ?

— Có lẽ lắm. Nhưng ngu đệ xin khuyên hiền hữu hãy để việc ấy đó. Thôi, bây giờ thì ta yên tâm rồi. Phạm quân có thể đương nổi việc, nhất là lại có Nhị nương trợ lực.

Nhị nương cười ròn như nắc nẻ :

— Ông mà không phải là Đào-Phụng thì tôi quyết tặng ông một lưới kiếm cho ông lộn cổ xuống sông, hết kiếp. Nhưng bây giờ thì ông đưa chúng tôi đến bến chứ ?

Đào-Phụng xua tay :

— Bất khả. Sáng nay một toán quân vừa sang sông để đi thú trấn Lạng-son. Vậy nên ở đốn lại cho bọn kia đi trước vài hôm đã. Ấy chỉ vì thế mà Phụng này phải đón xa giá ở bến để giữ lại.

Hoàng phi cả cười :

— Em Đào rõ khéo nói kiểu cách. Làm gì có xa giá kia chứ. Nhưng em định để chị ở đâu ?

— Bạch thiên sư, nếu Thiên sư chẳng chê nhà đệ tử chật hẹp, thì xin mời thiên sư quá bộ lại tề xá nghỉ lại vài hôm.

— Nhà em ở tận đâu ?

— Bạch thiên sư, ở dưới chân núi Yên-xá, cách đây độ một dặm nữa thôi.

CHỮA MẮT

y-sĩ **LE TOAN**

CHUYÊN MÔN CHỮA MẮT

chữa đau mắt hột, mờ, cộm, cho đơn
mua kính

Phòng khám bệnh: 48 Rue Richaud, Hanoi - Tel. 586



COTY

SES PARFUMS

SON EAU DE COLOGNE

SES LOTIONS

SES POUDRES AJOUTENT ENCORE

DU CHARME AUX PLUS JOLIS VISAGES

Agents exclusifs: **L. RONDON et C^{ie} L. t. d.**

HA NOI — HAIPHONG — TOURANE — SAIGON

Hoàng phi nhìn Phạm-Thái như đề hồi đồ ý kiến. Rồi không thấy chàng nói gặt đi, liền nhận lời và bảo Đào-Phùng chở thuyền đưa về nhà.

Một lát sau, thuyền đậu ở một cái bãi sậy rậm um. Một con đường nhỏ lách giữa đám sậy đưa quanh co đến chân núi. Rồi năm người trèo núi đi tới một nơi dinh cơ cũng khá rộng, làm chênh vênh trên sườn núi đất thoải thoải.

Chủ gọi người nhà bảo giết gà thết khách, và xin lỗi các vị thiền sư, vì không biết làm cơm chay. Nhưng các thiền sư cũng vui lòng nhận lời dùng cơm mặn.

MỘT NHÀ ẨM SĨ

Hoàng phi, Phạm-Thái và Nhị nương ở lại nhà Đào-Phùng hai hôm. Trong hai hôm ấy, ba người luôn luôn nói chuyện với nhau về binh thư và chiến lược. Có khi lại rủ nhau lên ngọn núi Yên-xá cùng nhau đấu võ. Đào-Phùng lấy làm phục võ nghệ của Phạm-Thái và Nhị nương lắm.

Hôm thứ ba, bốn người từ biệt lên đường. Đào-Phùng nói nên đi tắt đến Hoàng-mai, rồi từ Hoàng-mai lại đi tắt lên Lạng-thương. Nhưng bốn con ngựa lại đã đề chờ sẵn ở Đạo-ngạn. Đào-Phùng liền cùng Phạm-Thái và chú tiểu đi thuyền ngược lên Đạo-ngạn, rồi cưỡi ngựa đem về, chỉ để một mình Nhị nương ở nhà hộ vệ Hoàng phi.



Vào buổi trưa, ba người trở về, mỗi người cưỡi một con ngựa. Phạm-Thái thì cưỡi một con và giắt kèm một con.

Nhưng sau khi đã buộc ngựa ở mấy gốc thông, ba người vào đến sân, thì một cảnh tượng ghê gớm bỗng bày ra trước mắt: bốn cái thây lực lưỡng nằm sóng sượt ở sân. Phạm-Thái thoảng hốt hởi:

— Hoàng phi đâu? Thôi, chết tôi rồi.
— Hoàng phi ở trong này.

Như tiếng Nhị nương đáp lại, Phạm-Thái mới hết lo, chạy vội vào trong nhà, nói với Hoàng phi:

— Đề lệnh bà khiếp sợ, thật là tội hạ thần to lắm,

Hoàng phi chau mày:

— Chỉ vì các em không nghe lời chỉ, cứ lệnh bà, với tàu, với hạ thần, luôn mồm, nên mới xảy ra cái vạ tây đình này. May mà có Nhị nương đây, chứ không thì cũng chưa biết chừng chỉ có còn sống mà ngồi đây không. Chỉ thương Đào quân giết mất cả...Rõ thật Đào quân làm ơn nên oán...

Đào-Phùng lấy phục xuống khóc mà chịu tội. Xong chàng quay ra hỏi Nhị nương:

— Đầu đuôi câu chuyện ra sao, thưa quý nương?

Nhị nương liền thuật lại cho hai người nghe:

— Mấy tên người nhà biết rằng trong bọn quý khách của chủ chúng nó có bà hoàng phi. Nhân thấy Đào-Phùng và Phạm-Thái ra đi, ở nhà chỉ còn có hoàng-phi với một chàng công tử bé nhỏ, xinh xắn như con gái, chúng liền bàn cùng nhau ra tay để đem nộp quan mà lĩnh thưởng. Chẳng ngờ chàng công tử bé nhỏ kia lại có võ nghệ cao cường, chỉ đưa mấy mũi kiếm là bốn đứa hóa bốn cái thây ma.

Đào-Phùng cười ha hả, nhưng tiếng cười có giấu nổi buồn vô hạn:

— Thực đáng kiếp cho bốn thằng phản chủ! Chúng là bốn tên thuyền chài, ngu dốt tuy dùng, nhưng vẫn nơm nớp lo sợ, vì thế, trong câu chuyện khi có chứng đứng hầu, ngu dốt vẫn phải giữ gìn. Nhưng không biết sao chúng nó lại hay rằng Phở-bác thiền-sư là hoàng-phi.

Đào-Phùng ngẫm nghĩ một lát, rồi như chợt hiểu, chạy lại soát quần áo bốn đứa vừa bị giết, thì trong hầu bao một thằng có tờ giấy chữ dày những dấu son đỏ chói, Đào-Phùng kêu lên:

— Đã biết ngay mà! một tên thám tử.

Vừa nói, chàng vừa đập mạnh vào cái xác, rồi gấp tờ giấy lại bỏ bọc.

(còn nữa)

Khái Hưng

PRÉPARATION AU BREVET & AU DIPLÔME
D'ÉTUDES PRIMAIRES SUPÉRIEURES
par groupe de 5 élèves

par

M. VŨ-ĐÌNH-LIÊN

Bachelier en philosophie. Étudiant en Droit
méthode rationnelle. Progrès Rapides.

Frais d'études abordables

S'adresser à la Direction de l'A. J. S.

12, Avenue Beauchamp

Tous les jours entre midi et 14 heures

Nụ cười nước ngoài



— Mày viết giấy gì bỏ trong chai gửi đi thế?

— « Xin, gửi cho một tá khác cũng rượu ấy. »

LONDON OPINION



KÊ TRỘM — Không nên lừa dối người ta. Tao đã xóa câu « có sẵn đủ đồ đạc » đi.

RIC ET RAC



— Con thỏ!

— Trời! Khéo! Trông đĩa rau sống!

RIC ET RAC

Chỉ trong BA THẮNG có thể biết CẮT quần-áo tây một cách thành-thuộc. Muốn được như thế xin mời đến ghi tên theo học lớp giấy cắt của ông

ĐỖ-HỮU-HIỆU

Diplômé de l'école Internationale de coupe de Paris
41, Rue des Chanvres, Hanoi

THEO LỚP NĂM NGOÀI, HIỆN NHỮNG ÔNG:

1. Khuê đã mở cửa hiệu ở Đáp-cầu — 2. Mậu ở Tourane. — 3. Thành ở Nam-dịnh còn những ông khác đều giúp việc ở các tiệm may lớn ở các tỉnh.

Đau dạ dày, Phòng tích

Có dự thi
cuộc thi
của C.P.A.

Ăn chậm tiêu, đầy hơi, hay ợ, vàng da, đau bụng, đau lưng, đau ngực, trong bụng óc ách như có nước nhiều là vì người yếu phòng lực quá đa, ăn no ngủ ngay, hay nghĩ ngợi nhiều quá, làm cho can khí uất kết, khí huyết tích tụ, mà đau dạ dày, hễ uống đến thuốc này đều khỏi hẳn, vì nó chữa đến tận căn bệnh, cho nên đã nhiều người, cả người tây, người tầu, đã uống qua, đều công nhận là hay nhất không thuốc nào bằng. Giá mỗi gói 0\$40.

TUYỆT NỌC LẬU, GIANG

Mới phải uống thuốc số 19 giá 0\$60 đã lâu kinh niên uống tuyệt nọc giá 1\$00 uống làm hai ngày, thuốc mới chế. Chữa khoản đảm đoan 3 ngày hết đau, tuần lễ tuyệt nọc, ở xa mua thuốc uống công hiệu không kém gì. Giang mai 1\$00 một ve, 4 ve khỏi, Cai nha phiền 1\$00 1 ve, 3 ve chữa hẳn, khí hư bạch đới giá 0\$60 5 ve khỏi.

KIM - HƯNG DƯỢC - PHÒNG, 81, Route de Huế (phố chợ Hòm), Hanoi

CUỘC BẦU CỬ HỘI VIÊN

C HỮNH tôi đi bộ đến chợ Gạo để xem họ tranh nhau tám cái ghế hội viên thành phố Hanoi.

Trước ngày ứng cử họ lãnh đạm(hay vờ lãnh đạm, thì cũng thế) bao nhiêu, thì hôm nay họ sốt sắng bấy nhiêu.

Ở quán chợ Gạo, bày ra một cảnh tượng huyền ảo và hỗn độn lạ lùng, có lẽ chẳng kém phần huyền-ảo và hỗn độn một ngày phiên chợ Gạo.

Trước cửa chợ cái biển « Báo bão » rất quen mắt đã nhường chỗ cho những biển báo cử, cho những tên danh nhân của nước Nam. Cũng may mà độ này không có bão, nếu không thì thực thiệt hại cho dân Hà-thành : còn biết có bão ở kinh tuyến, vĩ tuyến, trục độ, khoát độ nào mà phòng bị kịp.

Ven bờ dề con trạch cỏ xanh, một dãy gần trăm ô-tô xếp hàng đón khách. Luôn luôn cái tới, cái đi, làm việc rất là chăm chỉ. Giá những ông chủ chúng nó hay những ông chủ thuê chúng nó sau khi trúng cử ra bàn việc thành phố mà cũng được chăm chỉ như chúng nó, cũng có bầu máu nóng sôi sùng sục được như cái hòm nước của chúng nó, thì anh em Hà-thành chúng tôi sẽ được nhờ nhiều lắm. Chỉ lo lúc ra ứng cử thì các ngài như cái ô-tô mới mua, còi điện kêu ầm phồ, mà lúc trúng cử rồi thì các ngài lại giống hệt cái ô-tô chợ giữa đường luôn-luôn nguội điện cùng tắt máy !

Ba thứ phiếu

Chúng tôi vào chợ. Ngay cửa, trên mặt một cái bàn để lộn sộn những phiếu giấy trắng, có chữ, cổ nhiên là có chữ. Người ta bảo chúng tôi rằng có ba thứ phiếu khác nhau, thì chúng tôi cũng cố tìm đủ ba thứ phiếu khác nhau.

Nhưng khác nhau là khác nhau về tên mà thôi, chữ về chữ trước thì cũng chẳng khác nhau mấy tí.

Phiếu này có thầy thuốc thì hai phiếu kia cũng có thầy thuốc. Hai phiếu kia có buôn bán thì phiếu này cũng có buôn bán, hai phiếu có trạng sư luật khoa tiến sĩ, thì phiếu thứ ba lại đã có nghị viên và làm báo, mồm mép cũng chẳng kém gì trạng sư. Một phiếu có kỹ sư mỏ thì một phiếu có công chính chuyên môn và một phiếu có kỹ sư kiến trúc, tài cán cũng tương đương...Nói tóm lại ba phiếu thực có giá trị ngang nhau.

Nhưng ta thử so sánh xem phiếu nào có lợi cho ta hơn cả.

Bầu cho phiếu Bùi trường Chiêu thì :

1) May ra khi có việc ra tòa mượn ông thầy kiện ấy cãi hộ ta có thể nài ông ta bớt cho 10./ tiền cãi, nhưng cần nhất, ta lại phải làm thế nào cho có việc

lôi thôi mà ra tòa rồi khi ra tòa, làm thế nào cho bên đương sự với ta không mượn thầy kiện ;

2) Ta đến mua thuốc hiệu Vũ-đỗ-Thần và đến khám bệnh viện Đặng-vũ-Lạc sẽ nài bớt 10./.. Nhưng cần nhất ta phải ốm, đó là một sự không có lợi cho ta mấy, tuy tiền thuốc và tiền mạch được trừ ;

3) Ta đến mua dạ và lụa ở hiệu Nam long và mua giường Hồng-kông ở hiệu Trinh-xuân-Nghĩa có nài hạ 10./.. Nhưng cần nhất ta phải có tiền để mua lụa, mua dạ, để mua một cái giường Hồng-kông soàng ;

4) Nếu ta tìm được mỏ thì ta sẽ nhờ được ông Đặng-phúc-Thông thí nghiệm hộ, nhưng Hà-thành ta thì làm gì có mỏ mà khai.

Bầu cho phiếu Phạm-hữu-Chương, ta cũng có hai y khoa bác-sĩ sẵn sọc đến ta, ta cũng có một luật khoa tiến sĩ làm thầy có cho ta, ta lại có cả một ông thợ mộc và một ông thợ sơn để đóng và sơn bàn ghế cho ta, ấy là chưa kể một ông giáo trưởng con tây mà ta cần đến khi nào ta muốn xin cho con vào học trường con tây, và một ông tham thương chánh, mà ta không nên coi thường, khi nào ta buồn thuốc phiện lậu.

Bây giờ đến lá phiếu thứ ba :

Trước hết, ta phải trông thấy ông Hương-Ký to béo. Có lẽ ông ấy sẽ chụp tặng ta một bức ảnh 4/6. Còn kiến trúc sư Nguyễn - cao - Luyện thì thế nào chẳng vẽ cho ta một kiểu nhà rất lộng lẫy. Ta chỉ cần có một việc bỏ tiền ra mà dựng nhà. Còn về vấn đề tật bệnh, giáo dục, thương mại thì những sự « lợi, hại » ta được hưởng cũng khá lắm.

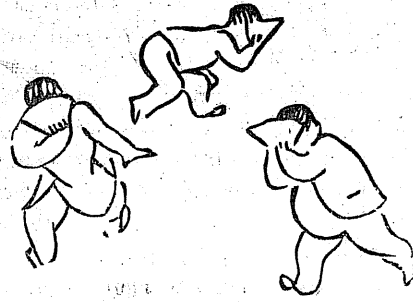
Một ông nghị tương lai của thành phố về phái bình dân

Tôi đương cân nhắc phiếu nặng phiếu nhẹ, thì một người đến dúi cho tôi một tờ truyền đơn. Tôi nhận thấy nó là tờ truyền đơn của ông Đặng-dinh-Hùng, Ex. Comptable du Yun-nan Gia-lâm, Importateur et Journaliste.

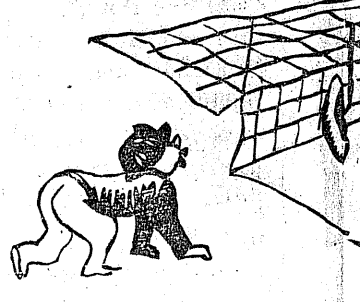
Đọc tờ truyền đơn, mới biết ông Hùng thuộc phái bình dân và muốn « dự một chân trong ghế nghị-viên thành phố ». Chỉ tiếc rằng thành phố lại không có nghị-viên cho ông Hùng ứng cử. Ta lại nhận thấy ông Hùng thiết tha với « kinh tế phần nhiều ở các hàng nhỏ bị thiệt thòi và có sự cần phải cứu-cứ ». Ai hiểu được câu ấy thì cứ bầu phăng cho ông Hùng, không còn sợ kinh tế bị thiệt thòi nữa.

Tờ đạt của giáo sư Hà-văn-Bính

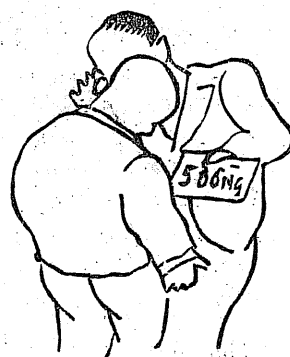
Vừa thoát được tờ đạt của ông Hùng bình dân lại đến tờ đạt của ông Bính



1. Trước ngày bầu cử bốn hôm, các ông ấy còn giấu mặt, nhưng đã hoạt động rồi...



2. Hoạt động... đánh bắt những mồi họ vào chung sô, rồi đi cõng



4. Hay là..



5. ...Rồi ngày 5 Mai, lễ phép mời cử tri, vào



7. ...Đến nỗi cử tri muốn được kín đáo, phải vào chỗ... sân tòa đốc lý để viết..



8. ...Nhưng than ôi! Cuối giờ tỷ sáng đã

Xoay chung quanh tám cái

PHI-YÊN

GUỐC TÂN THỜI
nhẹ nhàng và tôn thêm vẻ đẹp

PHÚC - LONG

45 RUE DES GRAINES / HANOI

MUỐN CHO ĐƯỢC: TRĂNG-KIỆN, KHỎE MẠN PILULES

khởi xanh xao, thiếu máu, yếu đuối, gầy mòn và liệt-dương



Có bán tại hiệu : PHARMACIE CHAS

THÀNH PHỐ HÀ-NỘI

giáo sư, nghĩa là tờ đặt dưới ký tên Hà-văn-Bính, giáo sư, mà chính ông Hà-văn-Bính giáo sư lại bảo ông ấy không « làm ra ». Vậy thì ông Hà-văn-Bính nào làm ra tờ đặt ấy ?

Ông Hà-văn-Bính không làm ra tờ đặt ấy cho đó là một lối cạnh tranh của phái kinh địch, thì mình cũng biết vậy mà thôi. Hay lại phải đến thề ở đền Bạch-mã mới đủ khiến người đi bầu ttn được ? Nhưng thề cái gì, mà thề với ai ? Chẳng lẽ ông Hà-văn-Bính lại đi thề với ông Hà-văn-Bính, tuy đó là ông Hà-văn-Bính giả hiệu, như lời ông Hà-văn-Bính thực hiện đã nói.

Ông ta nói rằng :

« Tờ truyền đơn mạo ký Hà-văn-Bính phát 10 giờ đêm hôm 4 Mai không phải của Hà-văn-Bính làm.

Ký tên : Hà-văn-Bính. »

Nhân vật

Hãng hái nhất cổ nhiên là hai ông Đặng-vũ-Lạc và Trần-văn-Lai. Hai ông sẵn sóc đến cử tri như sẵn sóc đến người ốm nặng. Quý hóa quá !

Ông Đỗ-dinh-Đặc tuy già, nhưng còn giẻo lẻo, chịu khó đứng suốt ngày ở chợ Gạo. Ông phàn nàn với tôi rằng trong sổ ông có mấy người làm việc rất sốt sắng— sốt sắng riêng cho mình họ. Rồi ông trở một người hủ hoáy viết ở một cái bàn : « Kia ông coi, họ đương sóa tên tôi... »

Ông Hương Ký — một điều lạ nhất là không thấy cầm máy ảnh ở tay. Ông này có vẻ vững chãi, chắc chắn lắm. Ông Cung-dinh-Quý vẫn liến như thường như thường.

Ông « Lê Thăng tiến sĩ, con dĩ đánh bông », uốn éo cái mình, lắc lư cái đầu như muốn chìm cả cử tri.

Ông Nguyễn Thiều còn ở bên Pháp, nhưng đã có ông Nguyễn Đệ thay mặt cho ông trước khi ông là hội viên thay mặt cho dân thành phố.

Ông Đặng phục (không phải phúc à ?) Thông dăm dăm nhìn xuống đất, không để ý đến ai. Ý chừng ông kỹ sư tìm mỏ chẳng ?

Ông Lê-thành-Ý, trông có vẻ « cậu tây con » ở trường Lycée Albert Sarraut, tuy ông ấy to lớn.

Ông giáo Hà-văn-Bính vẫn giữ vẻ mặt bí mật như ngày ra tranh ghế nghị viên với ông Lục.

Ông Phạm-hữu-Chương biến đầu mắt ? Thì ra ông độc tí hon đứng lọt vào giữa đám cử tri.

Ông Nguyễn cao Luyện vắng mặt. Tôi đến tận nhà hỏi duyên cớ. Ông Luyện đáp :

— Tôi đã ứng cử, thì tất là muốn cử tri bầu cho lắm. Mà ai muốn bầu

cho tôi thì dầu tôi không có mặt ở nơi bảo cử, người la cũng bầu cho. Còn như ông hỏi, nếu bầu lại lần thứ hai, tôi có ra không, thì tôi xin quả quyết trả lời rằng có, vì tôi muốn đem khóa kiến trúc tôi học được giúp sự sửa sang thành phố. Có người phao ngôn rằng tôi không đủ quyền bảo cử và ứng cử. Nói thế thực vô lý. Tôi tốt nghiệp ở trường kiến trúc, lấy thề thành phố, đóng thuế môn bài thành phố, thời vì lẽ gì, tôi lại không đủ quyền thay mặt cho người thành phố ? Còn như không nhận được thẻ đi bầu là vì tôi không đòi đó mà thôi.

Tại sở Đốc lý

Ở đây những nhà đi bầu có lẽ lấy làm hãnh diện hơn những người đi bầu ở chợ Gạo. Một ông hỏi tôi :

— Ông chưa vào bỏ phiếu... Thẻ bảo cử của ông số bao nhiêu ?

— 3040.

— À ! Thẻ thì ở chợ Gạo kia ! Phiếu của tôi 25 thì mới bỏ ở đây.

Rồi ông ta quay đi.

Trong đám cử tri « cao số » ấy, chúng tôi nhận thấy thi-sĩ Tchyra đứng tựa gốc cây xấu... có lẽ đương nghĩ thơ sầu khóc phi tử (飛子)

Nửa đêm giờ tỷ trống canh ba

Gần một giờ sáng, đêm hôm mồng 5 rạng ngày mồng 6 mới có kết quả. Nghĩ thương hại mấy ông ngồi chờ từ buổi chiều, mà bây giờ, than ôi ! không ăn thua gì.

Lịch sử bảo cử hội viên thành phố thực chưa bao giờ vẻ vang bằng lần này : chẳng ai trúng cử hết. Có người không hiểu lại bảo trong đám ứng cử không ai xứng đáng. Kỳ thực, cả 25 ông ra tranh nhau tám cái ghế hội viên cùng xứng đáng cả. Vì thế, cử tri chúng tôi do dự chẳng biết bầu ai, không bầu ai, chẳng lẽ lại bầu cả 25 ông ?

Nhưng các ông hãy chờ đấy, lâu sau chúng tôi chọn kỹ hơn thì thế nào cũng bầu được tám ông thay mặt.

Vậy chủ nhật này nhé !

Nhị Linh

Một sự may cho thành phố Hanoi ta

NHÀ KIẾN TRÚC SƯ

Nguyễn cao Luyện

ứng cử hội viên thành phố

Nên bỏ phiếu bầu cho ông ấy, vì trong hội đồng thành phố cần phải có kiến trúc sư, để sửa sang và làm đẹp thành phố.



3. Phát truyền đơn, làm sổ giả, trộn tên mấy người ở sổ họ với tên mấy người ở sổ kia... hay mạo ký tên người ta vào tờ đặt, nói người ta thôi không ra ứng cử nữa.

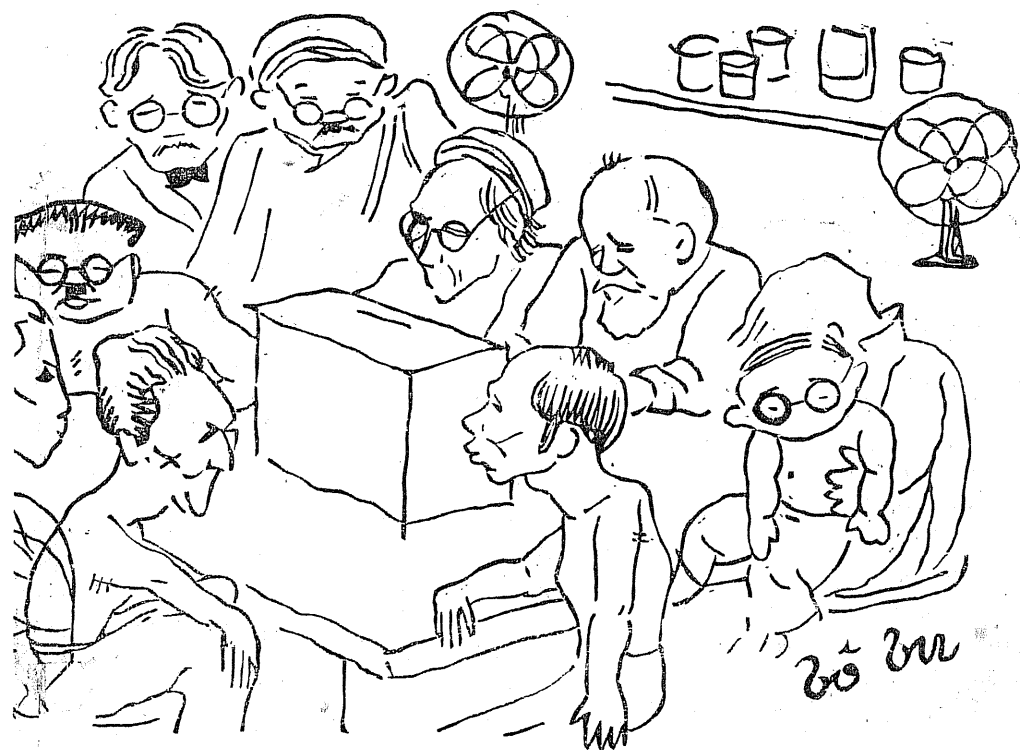
ứng người ra tranh với mình, cử động riêng cho một mình thôi.



ào bỏ phiếu...



6. Trong khi ấy, các « a-dăng » làm việc : động thấy cử tri biên phiếu là kéo đến rôm cho kỹ...



an, ôi ! bao nhiêu tâm huyết, bao nhiêu giấy năm đồng, bao nhiêu lòng quân tử đều phí cả. ụng đầu giờ sủu đêm hôm mồng 5 rạng ngày mồng 6 tây, các ông hội viên tương lại toát mồ hôi nghe kết quả cuộc đầu phiếu nó chẳng vừa lòng một ông nào..

ti ghề hội viên thành phố

ANH và TRẺ MÃI THÌ NÊN DÙNG THUỐC VIÊN

ROBUR

IE/ R.E.L.
RITANOI-



ROBUR

ASSAGNE, 59, Rue Paul Bert — Hanoi

== Giá rất rẻ ==

Mỗi hộp : 0 \$ 40

Một lần chữa { 2 . 10

6 hộp

HUNG-KY

SỐ 8, PHỐ CỬA ĐÔNG HÀNG GÀ, HANOI—Giấy nơi số 347

NHÀ MÁY LÀM CÁC THỨ GẠCH TÂY, NGÓI TÂY

NHÀ MÁY GẠCH HIỆU

HUNG-KY

có đủ các thứ máy móc tối tân để làm các thứ gạch ngói rất tốt có thể đi trên không võ

CÁC THỨ GẠCH NGÓI HIỆU

HUNG-KY

Đều làm bằng đất sét xanh và đất sét trắng rất tốt mà bán giá rất hạ

Chuyện Tuyệt

(Tiếp theo)

XXIX

DỪNG và một người bạn cùng xuôi thuyền về đồn điền Đò. Lúc thuyền qua Trung-hà được ít lâu, thì trời đã về chiều. Dững bảo bạn :

— Khó lòng mà về kịp được, anh Chúc a. Tới Thanh-thủy thì tối mất. Chúc nói :

— Hôm nay có giăng.

— Có giăng cũng không thể đi được, vì phải qua rừng. Đành phải ngủ lại dưới thuyền vậy.

Chúc cười đáp :

— Ngủ lại càng hay. Đêm lạnh. Tôi đã có cái áo này.

Rồi hai người ngồi yên lặng trông ra cảnh chiều trên sông cùng nghĩ đến cái thú sắp được nghỉ ngơi sau mấy tháng trời vất vả.

Về phía tay phải, núi Tản-viên đã bắt đầu mờ mờ trong sương. Những bãi cát nổi trên mặt sông lúc này nhuộm vàng dưới ánh chiều tà lướt qua, nay đã biến ra sắc trắng đục. Trong một vài chiếc thuyền, cầm sào dậu bên cạnh bãi, ánh lửa thồi com chiều thấp thoáng giữa vàng trên mặt nước đen.

Bỗng trên sông yên lặng, một tiếng hát ở đầu vắng vắng đưa lại. Chúc tắc lưỡi nói đùa :

— Làm gì mà náo nùng thế ?

Rồi như muốn đáp lại câu hát, Chúc nghịch bắt chước giọng buồn rầu se se ngâm :

*Phải chăng khúc hát của người cô phụ
Ôm con thơ nhớ tới tình duyên cũ...*

*Thuyền không đỗ bến mặc ai
Quanh thuyền trắng giải, nước trôi
lạnh lùng.*

Hát xong, Chúc nói :

— Chúng mình tưởng tượng như đương ở bến Tầm-dương vậy.

Không thấy Dững nói gì, Chúc quay lại. Dững như không biết là có Chúc bên cạnh, ngồi chống tay vào cằm, mắt nhìn ra chân trời, yên lặng như đương lắng tai nghe một tiếng gọi ở tận nơi đâu xa đưa lại.

Con thuyền vẫn từ từ lướt trên mặt nước. Bỗng Dững quay lại hỏi Chúc :

— Trong đời anh, anh đã yêu ai bao giờ chưa ?

Chúc lấy làm lạ :

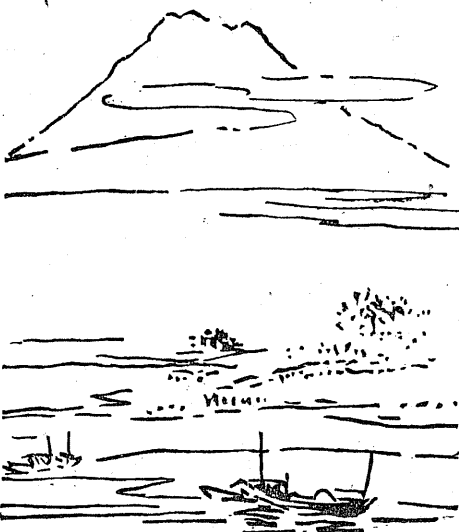
— Anh hỏi đùa chơi ?

Dững nói :

— Anh thì cái gì anh cũng cho là đùa. Tôi chắc anh chưa biết thế nào là tình yêu ?

Chúc cười đáp :

— Cũng có lẽ... vì tôi đã nhất định không yêu ai. Tôi gì yêu một người để bạn bịa vi nhau, trong lúc mình có thể yêu khắp mọi người được. Trong cái đời này đây, mai đó của tôi, tôi đã gặp biết bao nhiêu người đẹp, người nào tôi cũng yêu, tuy chỉ yêu thoáng qua trong chớp lát... Nhưng tôi không để ai yêu tôi bao giờ.



Dững thần thờ nói :

— Anh là một người sung sướng. Nếu tôi cũng có thể như anh được.

Chúc nhìn bạn mỉm cười :

— Hôm nay trông anh có vẻ bí mật tẻ !

Dững đáp :

— Đời người nào mà không có sự bí-mật ẩn ở trong.

Thấy đã đến chỗ sông rẽ đôi trước huyện, Dững gọi người lái đò :

— Bác cho thuyền ghé vào bờ mua thức ăn xuống đây rồi cho thuyền ra đậu ở bãi, mai chúng tôi mới lên bộ.

Chúc dặn với :

— ... và nhớ mua nửa chai rượu nữa.

Đêm hôm ấy, trong cái khoang nhỏ, dưới ánh đèn le lói, hai anh em ngồi uống rượu say quên cả trời đất.

Dững chỉ lặng yên nhìn Chúc cười nói, và nghe ngao hát luôn mồm. Một quá, Chúc vừa đặt mình xuống chiếu đã ngủ thiếp đi. Dững nhìn bạn, lẩm bầm :

— Một người vô tư lự !

Chàng kéo cái áo dạ đắp cần-thận lên người bạn, rồi ngồi dựa vào khoang nhìn ra ngoài sông rộng; bấy giờ trăng đã lên, tỏa ánh sáng lạnh lẽo xuống bãi cát trắng mờ mờ. Những con thuyền đậu đằng xa đã lần vào trong sương. Về phía tay trái, giữa lưng chừng mây có ánh lửa lập loè : Dững đoán là người ta đốt rừng trên núi, nhưng không biết rõ là núi nào, vì chàng đã say, nên không định được phương hướng.

Đã lâu lắm, chàng ngồi lặng yên mê-mạn như đương ở trong một giấc mộng. Gió trên sông càng về đêm càng lạnh, hiu hắt thổi lọt vào khoang. Tiếng nước róc rách vỗ vào mạn thuyền như tiếng nói của đêm thanh thì thầm kể lể với Dững những nỗi nhớ nhung, thương tiếc...

Dững đưa mắt nhìn bạn thấy bạn vẫn ngủ yên. Chàng lấy ở trong túi ra một mảnh giấy, rồi rút bút chì cầm đầu viết...

XXX

Loan mở cửa bước vào nhà rồi uể-oải đặt mấy cái gói giấy lên bàn. Nàng vừa ở trên phố về, mua mấy thức lặt vặt để dùng trong mấy ngày tết, vì sáng ngày con sen đã xin phép nàng về quê. Đưa mắt nhìn quanh gian nhà vắng vẻ, tự nhiên Loan thấy buồn bã lạ thường. Trong lúc năm hết tết đến, Loan càng cảm rõ nỗi cô độc của nàng, một thân một mình sống trôi trôi ; gian nhà này, mỗi khi về nàng thấy ấm cúng bao nhiêu, thì chiều hôm nay có vẻ lạnh lẽo bấy nhiêu.

Loan nghĩ ngay đến việc lại chơi Thảo để được gần gũi một người bạn có thể an ủi nàng trong lúc chán nản như lúc này.

Nàng vội cắt mấy cái gói giấy vào ngăn kéo, rồi khóa trái cửa, gọi xe bảo kéo lại phố Thảo ở.

Lúc đến nơi thì Lâm và Thảo đã ngồi vào bàn sắp cầm đũa. Loan cười hỏi :

— Hôm nay anh chị ăn cơm sớm thế ?

của **Nhật-Linh**

Rồi không kịp để cho Thảo mời, nàng nói luôn :

— Anh chị cho em ăn cơm với... Hôm nay hết năm, buồn quá.

Tuy Loan vừa nói vừa cười, nhưng Thảo cũng đoán được tâm trạng Loan lúc đó, và cảm thấy rõ nỗi buồn của người bạn lẻ loi. Âu yếm Thảo nói :

— Chị ngồi vào đây. Rồi ở luôn đây ăn tết với chúng tôi. Hôm nay chúng tôi định thức đến giao-thừa rồi dạo chơi phố xem họ đi lễ.

Rồi Thảo ghé vào tai Loan có vẻ bí-mật :

— Và tôi có một truyện cần nói với chị đêm nay.

Tiếng pháo tiễn năm ở một vài nhà đã bắt đầu nổ rân. Ba người ăn cơm xong cùng đứng lên. Thảo nói :

— Nhà tôi không có vẻ tết gì cả. Ở những gia-đình khác thì bây giờ họ đã trang hoàng lộng lẫy...

Loan nói :

— Còn em thì em không có gia-đình nào cả...

Nàng nhìn hai bạn, mỉm cười :

— ... Nhưng em đã có gia-đình này.

Thảo nhìn Loan có vẻ tình nghịch :

— Biết đâu rồi chị lại không có một gia-đình khác.

Loan đáp :

— Không thể nào như thế được nữa.

— Tại chị không muốn đó thôi.

Loan không hiểu lời bạn nói, toan hỏi gặng, nhưng vừa lúc đó thì Lâm cầm mũ nói đi xem chớp bóng, hẹn tám giờ sẽ về. Thật ra thì Lâm lại nhà một người bạn để cho Thảo tiên nói chuyện riêng với Loan.

Trong buồng còn lại hai chị em. Thảo bảo bạn ra ngồi ở ghế dài, rồi cắt cam mời bạn ăn. Loan nhắc lại câu chuyện lúc nãy :

— Em không hiểu vừa rồi chị định nói gì ?

Thảo đáp :

— Tôi nói đùa chị chơi đấy thôi.

Loan buồn rầu nói :

— Em thì còn mong đâu có gia-đình, mà em cũng không muốn có gia-đình nữa... Không bao giờ nữa.

Hai người ngồi yên lặng một lúc lâu... Một cơn gió thổi hắt chiếc màn đen treo ở cửa sổ. Loan nói :

TRICARBINE

CHẾ RIÊNG CHO XỬ NÓNG DỪNG

CHỮA CHO KHỎI ĐAU NGAY, KHỎI HẸN NHỮNG BỆNH NHƯ SAU NÀY

Sỏi bụng; ợ chua; đau dạ dày; tức bụng; nóng bụng;
nôn mửa; mệt nhọc vì sự tiêu hóa bất thường

TRICARBINE làm cho ta ăn uống được chóng tiêu 0\$35 một lọ

CÁCH DÙNG: Uống một thìa cà phê vào một chút nước chè khi ăn cơm hay lúc thấy đau
Có bán ở các hiệu thuốc lớn và ở: PHARMACIE CHASSAGNE, 59, Rue Paul Bert, Hanoi

Ardoises factices quadrillées

BẢNG ĐEN: 17×25 m/m giá 0\$10

(CARTON) : 18×27 m/m giá 0.12

BÁN LẺ KHẮP CÁC HIỆU SÁCH CÁC TỈNH

Mua buôn { SAO-TRÍ, Hanoi
? ? { NAM-TÂN, Hảiphong

Vệ-sinh

Hiệu Coiffure nào biết quý khách, biết chiều khách, biết theo phép vệ sinh chỉ dùng toàn phần "Con gà" chấm vừa chẳng mát thơm, không bị hơi giao, không lấy hắc lảo.

— Trời mưa, chị ạ.
— Chị ngồi dịch lại đây không ướt.
Loan đứng dậy đóng cửa, rồi lại ngồi gần chỗ Thảo, cúi đầu yên lặng. Trời đã mờ mờ tối. Loan hỏi:

— Lúc này chị bảo muốn nói với em một câu truyện cần...

Thảo nói:

— Chỗ chị em, tôi xin nói thật, mà chị cũng đừng dấu diếm tôi làm gì. Chị vẫn nói rằng chị thích sống cái đời cô độc. Đó là vì chị chỉ nghĩ đến những nỗi khổ đã gặp khi chị còn phải sống trong những gia-đình cũ. Nhưng tôi, tôi biết chị lắm, tôi chắc chị cũng một đôi khi có cái hy vọng lập nên một gia-đình mới như ý muốn của mình... Bây giờ không có cái gì bó buộc nữa... chị muốn sao được vậy...

Thấy Loan vẫn ngồi yên, Thảo nói tiếp:

— Chị cũng không nên cố chấp, e ngại.

Loan ngừng lên nhìn bạn:

— Em biết vậy, nhưng không đời nào em có thể lấy chồng được nữa... không đời nào... Xuất đời, em sẽ sống như thế này.



Thảo nói:

— Chị không muốn nhớ lại đây thôi, chứ tôi thì còn nhớ lắm. Tôi thực không hiểu vì có gì chị đã cố ý muốn quên cái tình cũ của chị đối với.....

Loan vội ngắt lời Thảo:

— Em van chị, xin chị đừng nhắc đến truyện ấy làm gì nữa. Em đã cố quên, thì chị cũng nên thương em đừng nói tới nữa.

Thấy bạn ngồi cúi đầu có vẻ đau đớn, Thảo vội nói:

— Xin lỗi chị. Nhưng tôi có hiểu truyện gì đâu.

Loan vuốt tóc mai, thỏ thẻ nói:

— Chỉ vì thấy chị thương em, muốn cho em sung-sướng, nên em tủi thân.

Thảo nói:

— Chị đã coi tôi như một người bạn thân, như một người chị ruột thì có truyện gì chị cứ nói thực, can gì phải dấu diếm.

Loan ngập ngừng nói:

— Em không muốn nói với chị, vì sợ xấu hổ. Em nhảm, nhảm đã hơn sáu năm nay. Em yêu Dũng — cái tình em đối với Dũng, chị đã biết — nhưng chị có ngờ đâu rằng, đó chỉ là một mối tình mộng-tưởng, yêu người ta, tưởng người ta yêu mình, mà thật ra thì từ trước đến nay, Dũng không từng bao giờ yêu em cả. Em nhảm và em muốn giữ riêng câu truyện đó một mình, mãi mãi.

Trong lúc đó, Loan vẫn cúi nhìn xuống đất, nên không nhận thấy vẻ vui tươi thoảng hiện trên nét mặt Thảo. Loan thở dài, nói tiếp:

— Huống hồ bây giờ em không còn là một thiếu-nữ ngây thơ, trong sạch như trước kia nữa. Em chỉ còn mong có một điều là được mãi mãi sống như thế này, và quên hẳn truyện cũ đi, quên hết.

— Nhưng mà có người lại chưa quên....

Câu nói của Thảo làm Loan ngạc nhiên. Nàng ngừng lên nhìn bạn và ngạc nhiên hơn nữa, khi thấy bạn đưa ra một tờ giấy gấp tư đã nhàu nát.

Loan hỏi:

— Thư của ai thế?

Thảo mỉm cười:

— Của người không quên chị... anh Dũng.

(Còn nữa)

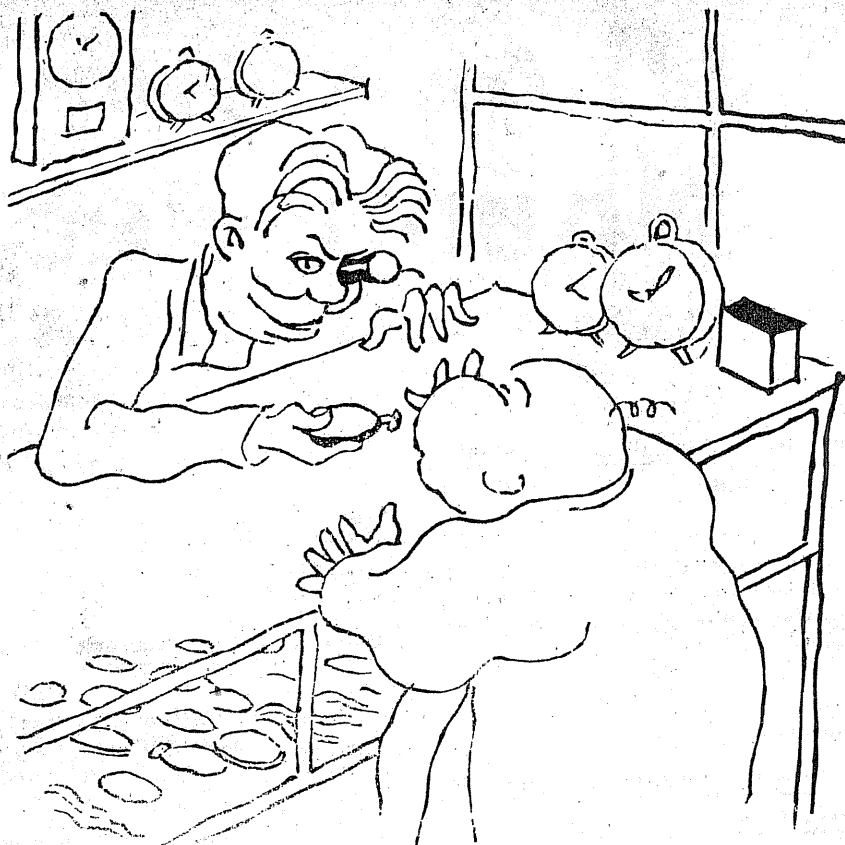
Nhất-Linh

Kỳ sau hết truyện
Đoạn tuyệt sẽ đăng
tiếp ngay truyện

LẠNH LÙNG

~*~*~

của NHẤT LINH



THỢ ĐỒNG HỒ — Ông cần phải mua một cái giây tóc...
XÃ XÊ — Tưởng nhiều, chứ một cái thì tôi cần gì phải mua.

VUI CƯỜI

Của T. Huệ — Tuyên-quang

1 Lưu tiếng ngàn thu

Giờ luận-lý, thầy giáo hỏi học trò:

— Các trò có biết ở đời phải làm thế nào cho lưu tiếng ngàn thu không?

TRÒ — Bẩm có, chỉ việc nói vào máy thu thanh là được rồi.

2. Thì giờ đi

THẦY GIÁO — Thì giờ đi... (nói đến đây, thầy giáo chỉ trò A bắt nói tiếp),

TRÒ A — Bẩm, thì giờ đi vòng tròn chung quanh cái mặt đồng hồ.

Của N. H. Duy — Hanoi

1. Gấp mấy...

Ba là một trò rất hay nói truyện trong lớp. Một hôm thầy giáo định phạt Ba, nên viết lên một mảnh giấy rằng:

« Ba nói truyện cả ngày và hay tàm ảm trong lớp » rồi bắt Ba đem về trình « ông thân sinh ».

Hôm sau, Ba mang lên cho thầy giáo tờ giấy hôm trước.

Thầy đọc: « Thưa ngài, nó thể là còn khá đấy ạ, chứ mẹ nó ở nhà còn nói luôn mồm, gấp mấy kia ! »

2. Lý luận

LUẬT SU — Thưa các quan tòa, chắc các ngài cũng thừa hiểu rằng tội đáng phạt là tội có định ý... Còn kẻ nào đã phạm tội mà không có định ý thì sẽ được tha, hoặc được giảm nhẹ đi... Đây cũng vậy: bị cao nhân kia chẳng qua chỉ muốn làm gãy cái « ba-toong » trên mặt kẻ đầu đơn kiện thời, chứ không có ý đánh người đó. Song cái « ba-toong » nó

cứng quá, nên mặt người ấy mới bị vỡ. Vậy đó chỉ là vô ý đánh phải người, xin tòa lượng xét mà tha thứ cho kẻ đã chột tay....

Lấy cậu Ấm ?

Một hôm có một cô tiêu-thư tân-thời, đứng ở cửa. Một thằng bé bán báo quen đi qua hỏi cô:

— Cô có mua Phong-Hóa không?

— Có.

— Cô có lấy luôn cậu ấm không?

— ? ! ? !

— (Quăng cáo cho Cậu ấm của Thái-phỉ đấy nhé !)

Của N. H. Phúc — Vientiane

Chiêm bao

L. T. — Nay bác xã, vừa rồi tôi nằm chiêm bao thấy tôi trúng số một ngàn đồng. Tôi liền mua một cái xe ô-lô 5 trăm, rồi tôi cho mẹ đi nhà tôi lên tỉnh chơi, ai ngờ đi đến giữa đường bị lộp nồ đánh một tiếng, tôi giật mình thức dậy...

X. X. — Thế bác vào nằm ngủ nữa đi, để xem câu truyện tiếp theo thế nào.

Của V. Hồng — Luang-prabang

Đánh cuộc

Hai chiến tướng vác vọt ra sân thử tài. A bảo B — Đánh chấp bực, tôi chấp anh mỗi ván 15 điểm, anh bằng lòng không?

B — Thế lời thôi lắm, cứ thế này là gọn: anh chấp tôi bả ván, hễ anh được tôi « six zéro » (6/0), thì tôi mất cho anh ba chai bố.

A — !!!

AI ĐỌC “ĐỜI NAY”

Không biết các

SÁCH “VÌ NƯỚC” SAU ĐÂY CŨNG LÀ:

Về bộ Công nghệ có: Day làm 40 nghề ít vốn 2\$00; 30 nghề dễ làm 1\$50. Kim-khí và cơ-khí 0\$80, v. v. — Về bộ Thể-thao có: Tập võ Tắc (1 à 5) 1\$76, Võ Nhật 0\$50, võ ta 0\$40, võ Tây 0\$60, Day đi ban 0\$30. — Về bộ Y-học (lâm thuốc) có: Y-học từng-thứ (1 à 10) 5\$00, Sách thuốc kinh-nghiệm 0\$59, Xem mạch 1\$30, Dân bả 1\$00, Trẻ con 1\$00. — Về bộ Thần học: Day Thôi-miên (1 à 5) 2\$90 và T. M. Nhật-bản 0\$50, Trường sinh-thuật 0\$50. — Về bộ Mỹ-thuật có: Sách dạy đàn Huê và cải lương 0\$50, Sách dạy vẽ 1\$00, Day làm ảnh 1\$00. — Về bộ Lịch-sử có: Đinh Tiên Hoàng, Lê Đ. Hành v. v. — Về bộ Doanh-nghiệp có: Những điều nhà buôn cần biết 0\$40, Thương mại kể toán chỉ nam 1\$50. Còn các thứ linh-tính như Nam nữ bí-mật, Gia Lễ, Học chữ tây v. v. Ngót 100 thứ. Xa mua thêm cước gửi mua buôn có trừ huê hồng. Thợ đẽ:

NHẤT-NAM, 102, Hàng Gai, Hanoi

HIỆU THUỐC TÂY HÀNG GAI

PHARMACIE de HANOI - 13, Rue du Chanvre, 13

HOÀNG-MỘNG-GIÁC VÀ NGUYỄN-HẠC-HẢI

BẢO-CHẾ HẠNG NHẤT TRƯỜNG ĐẠI-HỌC PARIS

Chính chủ - nhân tiếp khách và trông nom chế các đơn thuốc cần thận

CÓ BÁN: Rượu bổ Vin Tonique Alexandra 1\$95

Những việc chính cần biết trong tuần lễ

MIỀN BẮC

Hai trường Kỹ-nghệ Hanoi, Haiphong có lễ hợp nhất

Muốn thi hành chính sách tiết kiệm, Chánh-phủ định tổ chức lại hai trường Kỹ-nghệ Hanoi và Haiphong cho hợp nhất và sẽ dùng trường ở Haiphong làm trường chính, sẽ chuyển bớt khi cụ vật dụng ở trường Hanoi xuống để dùng vào việc dạy học. Ông Thống-sứ sẽ cử một hội-dồng nghiên-cứu về vấn đề này.

Hơn trăm hàng rong đình nghiệp vì bị tăng thuế

Haiphong. — Trước kia các hàng rong như hàng rau, hàng hoa quả, hàng quà bánh v. v. đều phải trả 1\$80 về một tháng, nay bỗng bị tăng lên gấp đôi, 3\$60 nên vừa rồi có đến hơn trăm hàng đình-nghệp và rủ nhau đến kêu tại tòa Đốc-lý xin giảm thuế. Ông Đốc-lý còn đương xét lại việc này.

Kỳ thi thừa phát

Kỳ thi thừa phát hạng ba và hạng năm sẽ mở vào ngày 16 Mai ở Hanoi, thi tại một trường công trong thành phố. Phủ Thống-sứ đã nhận được tới ba trăm rưởi đơn dự thi.

Ngô-Báo đình bản

Theo mệnh lệnh của ông Thống-sứ Bắc-kỳ, kể từ 30 Avril 1935, ban đồng nghiệp Ngô-Báo phải đình bản trong một thời hạn mà hiện nay chánh-phủ chưa quyết định.

Theo lời ông Học thì N.B. phải đình bản 15 hôm.

Bạc đồng cũ của Đông-dương nay bán được giá rất cao.

Hiện nay, bạc đồng cũ mang đến Đông-pháp ngân hàng đổi có thể được 0,82, mà có lẽ rồi ra giá còn cao nữa.



Cần mua một cái xe nhà và một cái xe đạp còn tốt. Hôi M. Miên 51 Rue des Eventaills từ 12 đến 2 giờ.

Nguyên do là nước Mỹ hiện nay đang bỏ vàng ra thu bạc về, giá bạc ở Hương-cảng vì đẩy lên cao, nên nhà Đông-pháp ngân hàng mới chịu mua cao lên để lưu hành sang ngoại quốc. Năm sáu tháng trước đây, 1000 bạc Đ. P. ăn 1.600 bạc Hương-cảng, nhưng nay chỉ ăn có 1.030 bạc H.C. thôi.

Hội Phật-giáo ở Thái-bình.

Chi hội Phật-giáo ở Thái-bình đã thành lập. Hôm cử lễ có tới ba trăm tăng ni trong toàn hạt về họp, gần một nghìn người vào chân thiện tín hội viên. Ông Đào-thiện-Luân được cử làm đại-biêu. Ông huyện Thụy-Anh Vũ-như-Trác lên diễn đàn nói về mục đích của hội Phật giáo và sự tích Phật tổ cùng đạo lý và triết lý đạo Phật.

Giá riêm bắt đầu hạ

Gần đây, một số ít hiệu buôn to đã giảm giá riêm từ xu, rưởi xuống một xu. Có lẽ chẳng bao lâu nữa riêm sẽ bán đồng loạt một xu, vì thuế riêm hiện đã hạ.

Bảo-cử hội-viên thành-phố

Hanoi. — Chủ nhật vừa qua 5 Mai 1935 tại tòa Đốc-lý và chợ Gạo đã có cuộc bảo-cử hội-viên thành phố. Kết quả chưa ai trúng cách. Vậy đến chủ nhật 12 Mai này sẽ có cuộc bầu lại.

Haiphong. — Cùng ngày hôm 5 Mai, tại Haiphong cũng có cuộc bảo-cử hội-viên thành-phố. Những ông sau này được trúng cử hội-viên thực-thụ (theo thứ tự):

Ô.Ô. Bùi-dinh-Tứ, Ng.-hữu-Bôn tức Paul Sen, Ng.-bá-Nam tức Thy-Nam và Bạch-thái-Tông.

Vậy còn thiếu 2 hội-viên thực-thụ và 2 hội-viên dự-khuyết, đến chủ-nhật tới đây sẽ bầu lại.

Ở Hải-phòng, sự cạnh tranh nghe chừng kịch liệt lắm. Ông Tông và ông Bạch suýt bắn chết nhau.

Vô-dịch Đ.D. hòa Vô-dịch B.K. 1-1

Chiều chủ nhật 5 Mai tại bãi Mángin, hai đội ban 9e R.I.C. vô-dịch Đông-dương và Eclair vô-dịch Bắc-kỳ tranh cúp Hương-kỷ lần đầu, đã hòa 1-1. Eclair hôm ấy chơi rất hay, được công chúng hoan-nghênh, thứ nhất là Trương và Fays, thực là hai ngôi sao sáng trên bãi.

Dầu săng và dầu hỏa có cơ hạ giá

Có tin rằng giá dầu săng và dầu hỏa sẽ hạ bớt nhiều:

100 kg. dầu săng hiện giá 114 quan sẽ hạ xuống còn 80 quan.

100 kg. dầu hỏa hiện giá 99 quan sẽ hạ xuống còn 68 quan.

MIỀN NAM

Annam sáng chế ra máy bay

Saigon. — Ông Hồ-đắc-Cung, giúp việc cho một hãng ô-tô ở Saigon, gần đây có sáng chế ra một cái máy bay nhỏ, làm theo kiểu Henri-Mignet. Ông đã gửi mua một cái động cơ riêng về máy bay nhỏ 25 mã lực giá 5.000 quan. Vỏ và cánh đã làm xong, chỉ còn chờ động cơ về lắp vào là bay được.

Ông Cung trước tốt-nghệp trường kỹ-nghệ điện khí ở Montpellier, có làm lụng ở Marseille được 2 năm và được thưởng mề-day trong cuộc Đấu-xảo quốc-tế ở Montpellier.

6 năm gần đây ông giúp việc cho một hãng ô-tô.

Định xây một cung điện lớn ở Dalat

Đức Bảo-Đại có ngổ ý muốn lập một cung-diện Thừa-lương tại Lan-biên, vì hiện nay mỗi khi ngự ở Dalat, Ngài phải tạm ở tại nhà nghỉ của Nam-phương Hoàng-hậu.

Việc lập cung-diện ở Dalat sẽ cản trở cho việc dự-định sáp nhập miền Dalat vào miền Nam.

TRUNG-HOA

Nước Tàu bỏ thuế lợi tức

Thượng-hải. — Sau một cuộc nghiên-cứu kỹ càng, bộ Tài-chánh đã ấn định từ 1er Juillet 1935 trở đi bỏ hẳn thuế lợi tức (impôt sur le revenu). Bản dự-án này đã được viện Lập-pháp chuẩn y.

Quân cộng-sản đã kéo cả về Từ-xuyên

Vân-nam-phủ. — Quân cộng-sản đã rời địa phận Vân-nam, kéo cả về Từ-Xuyên. Bị quân của Từ-Xuyên khai chiến nhiều trận kịch liệt, nên quân cộng-sản không chống nổi, đã kéo lui về mặt Tây-Bắc.

CINÉMA PALACE

LE MEILLEUR SPECTACLE DE HANOI

Tuần lễ này

Từ thứ tư 8 đến thứ ba 14 Mai 1935

CHIẾU PHIM:

LA VIE PRIVÉE D'HENRY VIII

do một tài tử nức danh hoàn cầu Charles Laughton sắm vai chính. Một phim hay khôn xiết kể và đáng rất công trình vĩ đại. Trước khi xem phim Đời tư Vua Henry VIII ta nên biết qua mấy cái đặc sắc sau này: Ban đầu theo điện ảnh trong phim này là chính của vua Henry VIII soạn lấy ngày trước. Y phục lối cổ của tài tử Ch. Laughton mặc may theo kiểu mẫu vẽ trong tranh đời xưa và những quần áo này may hết hơn 75.000 quan. Vai vợ vua Henry VIII lại chính là vợ tài tử Ch. Laughton sắm. Phim còn nhiều đoạn lý kỳ hoạt động vui vẻ lộng lẫy. Phim này của Hãng United Artists. Ai ai cũng nên xem phim LA VIE PRIVÉE HENRY VIII vì là một phim lạ lùng hiếm có.

Rạp PALACE sắp chiếu 2 phim tuyệt tác sau này

1° LA ROBE ROUGE
2° LE MASQUE QUI TOMBE

CINÉMA TONKINOIS

Từ thứ sáu 10 đến thứ năm 16 Mai 1935

CHIẾU PHIM:

CES MESSIEURS DE LA SANTÉ

Phim động theo vở của ông Paul Armont và Leopold Marchand. Diễn cảnh là ông Pièrre Colombier do những tài tử Raimu, Lucien Baroux và Edwige Feuillère sắm vai chính. Chuyện phim vui cười sỗ tếu. Tài tử Raimu pha trò trong phim này ai xem cũng phải ôm bụng mà cười nức nở.

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

(Hội tư bản lập theo nghị định ngày 12 tháng tư năm 1916)

Vốn của hội đã nộp đủ cả rồi là:

1.000.000 lượng bạc Thượng-Hải và 8.000.000 quan tiền Pháp

XỔ SỐ HOÀN VỐN PHIẾU TIẾT-KIỆM — Mở ngày 29 tháng tư tây 1935

Chủ tọa: Ông LƯU CANH — Dự kiến: Các Ông: DAVIT, TRAN VĂN GIA

Cách thức số 2 — Bộ số 257		
2947	Ông Hoa Thịnh ở Phan-thiết đã góp 58\$ nay được lĩnh về	\$ 250,00
7313	Bà Bùi huy Hanh, 11 phố Tirant Hanoi đã góp 104\$ nay được lĩnh về	500,00
12213	Ông Vũ bá Lai Visiteur Gare Thanh hóa đã góp 40\$ nay được lĩnh về	250,00
14010	— Vũ văn Phúc ở Nam-định đã góp 26\$ nay được lĩnh về	250,00
6105	Phiếu không đóng tiền tháng	

Cách thức số 3 — Bộ số 185		
215	Bà Nguyễn thị Can ở Phumy đã góp 960\$ nay được lĩnh về	1.000,00

Cách thức số 3 — Xổ số chia tiền lợi số tiền chia là: 405\$84		
2709	Ông Nguyễn Tru ở Phudiên	50,73
2717	— Nguyễn văn Thu Tirailleur Section Infirmier Coloniaux à Hanoi.	50,73
2718	— Nguyễn văn Thu	50,73
2721	— Lê-văn-At Sergeant Chef Camp des militaires mariés de la Concession à Hanoi.	50,73
2722	— Đinh viết Vy ở Hà-tĩnh	50,73
2724	— Monteleury Devilleuneuve ở Saigon.	50,73
2728	— Nguyễn viết Thu ở Nam-định	50,73
2729	— Phạm truyền ở Nam-định.	50,73
2707	Phiếu này đã hủy bỏ.	

Cách thức số 5 — Xổ số hoàn vốn gấp bội		
13786 A	Ông Võ văn Tiên ở Tân-châu đã góp 30 \$ nay được lĩnh về	2.500,00

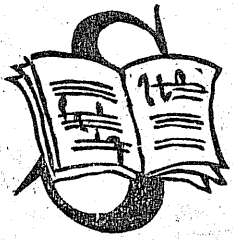
Cách thức số 5 — Xổ số hoàn nguyên vốn — Bộ số 1787		
12994 A	Ông Abadie ở Tây-ninh đã góp 20 \$ nay được lĩnh về	500,00
15730 A	— Hứa Thanh ở Tourane đã góp 7\$ nay được lĩnh về	200,00
21786 A	— Lý Kiên ở Biên-hòa đã góp 2\$ nay được lĩnh về	200,00
22090 A	— La văn Tân ở Bảo-là đã góp 2\$ nay được lĩnh về	200,00
22630 A	— Nguyễn văn Luật ở Saigon đã góp 1\$ nay được lĩnh về	200,00
1587		
12948 A	{ Phiếu không đóng tiền	
9845 A		
15174 A		

Cách thức số 5 — Xổ số miễn góp — Bộ số 2843 xổ trung		
8489	Ông Lê văn Phung ở Phnompeng có phiếu	1.000,00
20295 A	Bà Ngô thị Nhung ở Mondzuong có phiếu	500,00
20390 A	Ông Amblet ở Phnitho có phiếu	200,00

2781 A	{ 4 phiếu này không đóng tiền, không được dự cuộc xổ số trên đây	
4772 A		
6557 A		
7560 A		

Ba phiếu trên đây đều được lợi lấy một phiếu miễn góp		
8489	Ông Lê văn Phung ở Phnompeng có phiếu	1.000,00
20295 A	Bà Ngô thị Nhung ở Mondzuong có phiếu	500,00
20390 A	Ông Amblet ở Phnitho có phiếu	200,00

Cải chính		
(kỳ xổ số miễn góp mở ngày 28 Mars 1935) — Bộ số 268		
6928	Bà Lý Tu tức Nguyễn thị Thị, làng Thịnh-liệt tỉnh Bắc-giang.	500,00
Số tiền hoàn vốn gấp bội cho phiếu số 5 về tháng Mai 1935 định là 5.000\$. Kỳ xổ số sau mở vào ngày thứ ba 28/5/35.		



A-NINH thấy hai người đàn bà biết rất rõ mớ về nước Nga-la-tư, thì sẵn lòng cải chính những điều sai lầm.

Khi nói truyện đến âm nhạc, bà Lê-nô-la và cô Diễm-mai xin chàng cho nghe một bài hát Nga. Trong phòng có một cái phong cầm nhỏ. Sa-ninh vui vẻ nhận lời và tay ấn đàn, miệng hát.

Cái giọng cao lanh lạnh hơi đá giọng mũi của chàng được hai người khen ngợi, nhưng nhất là sự dịu dàng và trong trẻo của tiếng Nga thì hai người lấy làm hay tuyệt, và nài Sa-ninh dịch cho nghe. Vì những bài chàng vừa hát không thể tả được tính cách văn thơ Nga, Sa-ninh lại dịch và hát những câu thì ca của Bút-kinh, mà Ga-linh-ca hòa vào âm nhạc.

Phút thán tiên bao giờ ta quên được! Bà Rô-zen-li và cô con gái bà vui mừng khôn xiết kể. Bà mẹ nhận thấy tiếng Nga và tiếng Ý giống nhau như hệt. Bà nói những tên Bút-kinh và Ga-linh-ca nghe kêu như tiếng Ý, cùng là những chữ mignonie (chốc lát), o vieni và somnoi (vội ta) siamnoi. Đoạn, Sa-ninh xin hai người cho nghe những ca từ Ý-dại-lì. Tức thì bà Lê-nô-la đứng dậy ra ngồi trước phong cầm cùng Diễm-mai ca những bài hợp tấu và độc tấu. Bà mẹ chắc trước kia có giọng hạ trầm hay lắm, giọng thiếu nữ thì hơi yếu, nhưng dịu dàng, êm ả.

VI

Sa-ninh mơ màng ngắm nghĩa Diễm-mai hơn là nghe nàng hát. Ngồi hơi lùi lại phía sau, và lánh sang một bên, chàng tự nhủ thầm rằng thân cây gồi cũng không tranh được phần yêu điệu và mềm mại với thân thiếu nữ. Khi hát đến đoạn tình tứ cảm động, Diễm-mai ngược mắt nhìn lên, thì Sa-ninh tưởng tượng làn nhân tuyến kia sẽ mở rộng tròn ra. Đến Ban-tạ-lăng, nhìn đã quen mắt rồi, mà cũng bị cái dung-nhan lộng lẫy ấy làm cho phải ngẩn người. Lão đứng tựa vào cánh cửa, cảm và miệng lắp dưới cái cà-vạt rộng, trịnh trọng lắng tai nghe ra dáng một nhà sành sỏi. Diễm-mai và bà Lê-nô-la hát xong bài hợp-tấu, bà mẹ lại khoe giọng Y-minh hay lắm, sang sảng như tiếng bạc, nhưng, đáng tiếc, con trai bà đến kỳ vô tiếng và thầy thuốc cấm không cho hát.

Ban-tạ-lăng cố nhớ lại đề tặng Sa-ninh, những điệu mà ngày xưa lão hát rất giỏi. Ông già lâu nhàu bức tức, nhần mặt, vô đầu thề rằng đã bao năm, ông ta thôi không hát nữa, nhưng ngày xưa, ông ta đã có phen tự hào, tự kiêu một cách đích đáng về tài năng của ông ta. Ông ta nói tiếp rằng thời ấy là thời của các nhà-dại ca nhạc thuộc phái cổ-

diễn, — không thể so sánh họ với bọn tài tử giọng ăng-ăng ngày nay được. Bấy giờ thực có một phái ca nhạc chân chính, và ông ta, Ban-tạ-lăng Xíp-ba-tô-la ở thành Va-rê-xa, tiếng tăm lừng lẫy : ở Mộ-đen, người ta ném thưởng ông ta cái mũ kết bằng lá nguyệt quế, và, để chúc tụng nhà tài-tử, người ta thả chim bồ-câu trắng lên sân khấu. Sau cùng, ông lão khoe rằng vương

(tiếp theo)

còn tôi trung vai Y-a-gô, và khi chàng đọc câu...

Nói đến đây, Ban-tạ-lăng đứng lấy bộ cất và giọng cảm-dộng tuy hơi run run, khàn khàn, lão hát :

L'i... ra daver... so daver...

Lo piu no... no... no... no termero.

Rồi lão nói tiếp :

— Thì cả nhà hát phải rung động, thưa ông, Mạnh mẽ, tôi hát đáp lại :



tước Tác-bô-si-ky, il principe Tarbuss-ky, ngày nào cũng khăn khăn quanh Nga-la-tư một vòng, hứa trả lão từng núi vàng!.. Nhưng lão, những Ban-tạ-lăng từ chối, không đành rời bỏ nước Ý-dại-lì, tổ quốc của Đấng-tê, il passe de Dante!.. Rồi hoạn nạn kế tiếp nhau mà đến, lão qua đại đột. Ông già ngừng kể, thở dài, rồi lại nói đến thời kỳ cổ điển của ca nhạc, nhất là nhắc tới nhà đại danh ca Gác-xi-a mà ông ta lấy làm thán phục.

— Một vĩ nhân! — ông ta kêu lên như thế — Il gran Garcia, nhà đại tài Gác-xi-a không bao giờ thêm hát bằng cái giọng óc như bọn tiểu cao thanh, tenorecci, ngày nay; luôn luôn chàng lấy giọng ngực, voce di petto, si ! Ban-tạ-lăng nắm tay đập mạnh vào cửa tay áo dan !

— Nhà đại tài tử ! một cái hỏa diệm sơn, thưa ông, signori miei, một cái hỏa diệm sơn, un Vesuvio ! Tôi đã được hân hạnh diễn kịch với chàng trong vở Othello, vở ca kịch của đại kịch gia Lô-si-ni, dell'illustrissimo maestro Rossini. Gác-xi-a trung vai O-ten-lô,

L'i... ra daver... so daver... so il fato Temèr piu non dovro !

... Và Gác-xi-a, bỗng như tiếng sét, như con hùm ;

— Morro !... ma vendicato.

... Và khi Gác-xi-a hát... khi tài-tử hát điệu Matrimonio segreto Pria che spunti.... thì nhà đại tài-tử Gác-xi-a, il gran Garcia, sau câu Y cavalli di galoppo... đây này, nghe tôi, nghe tôi đây này, sẽ nhận thấy tất cả sự phi phàm, con'è stupendo !.. Đó, Gác-xi-a hát như thế đó.

Ban-tạ-lăng cao giọng hát một điệu rất cầu kỳ, nhưng chỉ được mười vần là phải ngừng lại để ho, rồi lão làm điệu bộ chán-nản mà nói rằng :

— Có sao lại làm cho tôi khổ sở thế này ?

Diễm-mai vỗ tay hết sức mạnh và kêu :

— Hay ! hay !

Rồi nàng chạy lại sẽ đập yêu vào vai chàng « Iago » khôn nạn. Chỉ một mình Y-minh là thẳng thần cười sảng sặc. La Fontaine chẳng đã nói : « Cái tuổi ấy không biết thương hại » đấy ư ?

Sa-ninh tìm lời an ủi ông già, mà chàng nói bằng tiếng Ý. Trong cuộc du-lịch sau cùng của chàng, chàng đã học được ít nhiều tiếng nước ấy. Chàng nói đến *paese del Dante dove il si suona* và đọc câu thơ có tiếng :

Lasciate ogni speranza,

Hai câu ấy là tất cả gánh văn thơ Ý của chàng.

Nhưng Ban-tạ-lăng vẫn tức tối, giận dữ. Lão cúi gằm mặt xuống, đưa cặp mắt hung tợn liếc quanh mình, giống như hệt một con quạ sù lông hay một con diều hâu xám. Y-minh bên lên bảo chị— như các con nuông, động một tí là mặt cậu đỏ bừng — rằng muốn được vui lòng ông bạn, nàng nên đọc cho ông ta nghe một vở kịch của Malz vì nàng đọc giỏi lắm ! Diễm-mai, vừa cười vừa danh sẽ lên bàn tay em bảo rằng chỉ luôn luôn phát minh ra « những ý tưởng ngộ nghĩnh ». Nhưng nàng cũng chạy vào buồng lấy mang ra một quyển sách nhỏ. Nàng ngồi gần đèn, đưa mắt nhìn quanh mình một lượt, giờ ngón tay trở lên, cái điệu bộ rất thông thường của người Ý để bảo im mà nghe, rồi nàng đọc.

VII

Malz, một nhà văn-sĩ bản xứ về năm 1830, tả những nhân vật thành Phan-phô một cách rất tức cười. Có tài lãnh lẹn, không sâu sắc mấy, tác-giả dùng lối văn thô ngữ mà viết nên những hài kịch, ngắn và nhẹ nhàng, dọn sọ.

Diễm-mai đọc, quả thực, hay lắm, như hệt một cô diễn kịch. Vai nào thế nào, tình tình ra sao, nàng tả được đúng cả và nhờ về giọng giỏi Ý đại-lì, nàng đã nhận được của người đồng bang cái tài sản diễn kịch bằng điệu bộ. Giọng dịu dàng lúc nào cũng hợp với nét mặt dễ thay đổi của nàng. Khi đọc đến vai một con diều khôn nạn, hay một viên thị trưởng ít học, nàng tìm ra được những cái nhần mặt buồn cười hết chỗ nói, nhửu cặp mắt lại, phồng lỗ mũi lên, lấy giọng the thé nói trong cổ họng... Trong khi đọc, nàng giữ vẻ nghiêm trọng, nhưng lúc thỉnh-giã (trừ Ban-tạ-lăng, lão đã rời sang buồng khác để khỏi phải chương tai vì những tác-phẩm bá-lạp) không nín được cười và làm cho nàng phải ngừng lại, thì Diễm-mai bỏ tung quyển sách ra, và ngật đầu về phía sau mà cười ồm lên, khiến những món tóc mềm óng vạt đi, vạt lại ở vai nàng. Khi ai nấy yên lặng, nàng lại đọc, và lại nghiêm trang như trước. Sa-ninh, cặp mắt dăm-dăm, không rời cô đọc sách. Chàng lấy làm khó hiểu vì sao cái dung nhan tiên tử kia lại bỗng dựng nhần nhó một cách buồn cười hay phàm tục đến thế được.

Diễm-mai trưng vụng nhất những vai thiếu nữ, những vai « tình-nhân »,

(Xem trang sau)

VO-ĐỨC-DIÊN

KIẾN TRÚC SƯ — TỐT NGHIỆP T.M.T.Đ.P.

NGUYỄN-TƯỜNG-LÂN

Họa sĩ tốt nghiệp T.M.T.Đ.P.

Nº 57, Route de Hué, Nº 57

Chuyên vẽ kiểu nhà to, nhỏ, trong các thành phố. Chủ bảo các thức - tính chũ vật liệu. Đi xa không tính tiền thêm.

Cổ giấy học-sinh thi vào các ban trường Mỹ-thuật. Giấy toán pháp thường và toán pháp thuộc về kiến-trúc.

HÀNG SƠN THOANG THOANG HƯƠNG TRAM CHUA PHAI

NƯỚC HOA "CON VOI"
NỒI TIẾNG THƠM MÁT, NHẸ
NHANG VÀ THƠM RẤT LÂU!

1 lọ 3gr 0\$26
1 tá.... 1.60
1 lọ 6gr 0.30
1 tá.... 2.50
1 lọ 20gr 0.70
1 tá.... 6.00

Phong
Sente Jasmin
Agent
19 AVENUE
HAI PHAI

Bình lậu, dương-mai, hột-xoài trị bằng

THUỐC Á-ĐÔNG ĐƯỢC CHĂNG ?

Chúng tôi thấy thuốc trị bệnh Phong-Tĩnh bán nhiều quá, nhưng sao số người bị bệnh ấy, theo bản kê của sở Y-Tế, thì càng ngày càng tăng.

Thuốc người ta bán không hiệu-nghiệm chăng? Hay là người có bệnh không tận tình lo uống thuốc, cứ để truyền lây ra mãi?

Không biết lẽ phải ở đẳng nào, chúng tôi liền đề tâm nghiên-cứu và thí nghiệm lần lần, để thử có tìm được 1 thứ thuốc Á-Đông thật tình hay, trị cho đặng 3 chứng bệnh, Lậu Dương-Mai và Hột-Xoài. Vì nếu bỏ ịch được cho đời, thì cũng có cả danh lợi cho chúng tôi. Năm bắt đầu thí nghiệm là 1930, tới cuối 1934 mới thấy kết quả. Vậy xin tuyên bố những con số sau đây :

Thứ thuốc thí-nghiệm	Năm	Số người bệnh			Số được mạnh			So sánh	
		Lậu	Dương mai	Hột xoài	Lậu	Dương mai	Hột xoài	Số người bệnh	Số được mạnh
Thuốc bột	1930	20	20	10	5	7	5	50	17
Thuốc nước. . .	1931	20	20	10	10	11	5	50	26
Thuốc hoàn mặt.	1932	20	20	10	8	8	7	50	23
Thuốc hoàn viên	1933	20	20	10	13	11	7	50	31
	1934	20	20	10	19	18	9	50	46

Vậy thí thử thuốc hoàn khô hiệu-nghiệm hơn hết. Năm 1930, 50 người trị đặng 31 người. Năm 1934, chúng tôi gia giảm lại và đổi cách thức bào chế lại. Kết-quả : 50 người trị đặng 46 người (92%).

Thuốc Á-Đông trị đặng 3 thứ bệnh mà đến số đó thì cũng là khá lắm. Chúng tôi liền mạnh bạo làm ra thật nhiều, từ đây gởi phát-hành khắp xứ Đông-Dương. Tên thuốc đặt là :

N° 60 Huê-liểu giải-độc hoàn

Bất kỳ Lậu, Dương-Mai hay Hột-Xoài, đang cấp hành, uống 6 ve tuyệt nọc. Bệnh kinh-niên uống 12 ve theo lời dặn thì thiệt mạnh. Về sau sanh con mạnh giỏi không ghê chốc. (Bảo lãnh làm toàn bằng thuốc Á-Đông thượng hạng).

Bào chế tại : **VÔ-ĐÌNH-DẪN DƯỢC-PHÒNG**

(SANG LẬP ĐÃ 15 NĂM)

323, Rue des Marins, 323 — **CHỢ-LỚN**

Có trên 600 đại lý ở khắp nơi, cần thêm đại lý ở Trung, Bắc

PHÂN CUỘC — 118, Rue d'Espagne Saigon — 179, Ba Albert 1^{er} Dakao — 34, Route Coloniale, Nhatrang.

Pnompenh, Quinhon, Faifo, Huế, Tourane sắp thành lập.

Đại-lý ở Bắc-kỳ : Librairie MAI-LINH, 60-62, Paul Bert, Haiphong

Librairie MAI-LINH, 73, Rue du Coton, Hanoi

THORADIA

Một phương-pháp mới để
sửa-trị sắc đẹp

Lối mới bỏ buộc những trang sức không được ra ngoài y-dược khoa. Vì nếu những trang sức không có tính cách sửa-trị, do cho chữ ký của Dược-sĩ bảo-dảm, thì không những là dùng không ăn thua gì mà lại còn hại nữa. Vậy các bà, các cô chỉ theo phương pháp Tho-Radia là được vừa ý và cần thận vì những trang-sức Tho-Radia vừa làm lũng vẻ đẹp, vừa sửa-trị da-dẻ.

Kem, phấn và xà-phòng Tho-Radia chỉ bán tại các tiệm thuốc nào do các Dược-sĩ làm.

Phòng kiến trúc

NGUYỄN CAO LUYỆN
HOÀNG NHƯ TIẾP
TÔ NGỌC VÂN

N° 54, RICHAUD, N° 54
(sẽ nhà thương Bảo hộ)

N° 42, TRANG THI
(Borgnis Desbordes)

và gặp cảnh tàn tình thì nàng đọc hồng hân. Và nàng cũng nhận biết chỗ kém của mình, và nàng có vẻ mặt riêu cợt hình như để tỏ rằng mình không tin những lời thề thốt nồng-nàn, những lời làm rung động tâm hồn, mà tác giả dùng cũng không nhiều nhận gì.

Thời giờ đi quá mau, và mãi lúc đồng hồ treo đánh 10 tiếng, Sa-ninh mới tưởng tới đi.

Chàng dấy dậy như bị rắn cắn :

— Ông sao vậy? Bà Lê-nô-la vội hỏi.

— Nhưng tôi phải đi Bá-linh chiều hôm nay, tôi đã nhận chỗ ở xe ngựa rồi.

— Máy giờ xe chạy?

— Mười giờ rưỡi.

Diễm-mai kêu :

— Thế thì không kịp rồi. Ông hãy ngồi chơi một lát nữa... để nghe tôi đọc nốt...

Bà Lê-nô-la hỏi :

— Ông đã trả tiền vé chầu, hay mới trả trước một ít để giữ chỗ?

— Tôi trả đủ cả tiền rồi, Sa-ninh vừa nhăn mặt vừa đáp lại.

Diễm-mai nháy mắt nhìn chàng, rồi cười phá-lên. Bà mẹ lấy làm không bằng lòng về cử chỉ của con :

— Ô kìa! ông tiêu phí vô ích mất một món tiền mà mày cười được ư?



— Ô! có hề gì điều đó. Sự tiêu phí không thể làm cho ông Sa-ninh sạt nghiệp được... Chúng ta sẽ an-ủi ông. Ông soi một cốc nước chanh nhé?

Sa-ninh nhận uống cốc nước chanh, rồi Diễm-mai lại đọc, và ai nấy lại vui vẻ như trước.

Đồng hồ đánh mười hai giờ đêm, Sa-ninh xin về. Diễm-mai nói :

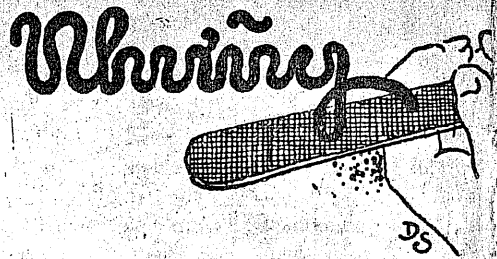
— Nhưng phải ở chơi P' an-phô vài hôm đây... Sao ông lại cứ vội đi thế? Ông ở đây cũng sẽ thích bằng ở nơi khác kia mà.

Rồi, ngừng một giây, nàng lại mỉm cười nói tiếp :

— Tôi chắc rằng ở đây ông cũng sẽ không thích bằng ở đây.

(còn nữa)

Thục-Tú
dịch



Vào hay chưa vào

« Một đêm trước » của Tam-Lang :

— *Thằng Tư gầy thừa lúc mọi người lộn sộn toan nhảy trốn vào gian nhà Sáu kho tối om như cái hang chuột...*

Thế nghĩa là nó đã nhảy vào rồi, chứ còn toan với định gì nữa. Nó vào rồi, nhưng nghĩ đến vợ nó, nó lại chạy ra theo phải không ông???

Thân thiết hơn... lạnh lùng

(bài tắt lửa lòng)

Câu hỏi của anh tuy số sáng, mà còn có vẻ thân-thiết hơn những cách lạnh lùng của người khác...

Thế thì cố nhiên rồi!

Cảnh lạ

(bài chẳng phụ lòng) :

... Cảnh trời bề mênh mông, sóng vỗ lứt trời, mây sa đáy nước...

Mây sa thế nào được đáy nước, nhất là khi sóng vỗ lứt trời? Thật là một cảnh lạ.

Ngân-Sinh -

Say rượu

Cô V. H. Tần Ngọc có một tật, bé tí tẹo thôi, vì nó là tật chung của các thi sĩ : cô hay uống rượu và hay say.

Chả thế, hôm nọ viết bài « Theo chân Lưu Nguyễn », (P. H. số...), cô say đến hai bận :

Đề say trông mây bay trời gấm.

Đề muôn năm muôn năm, ôi muôn năm, ta say đắm.

Qua bài sau, cô tỏ thế :

Em không muốn say sưa bên hồ vắng. Không muốn là ngoan lắm đấy! Vì say bên hồ vắng thì thân liễu yếu rơi xuống nước là thường!

Thế say ở đâu tốt? À đây :

Em muốn say sưa trong ngày xuân rực rỡ.

Đến « chiều hôm qua », cô lại say, say chồn nguy hiểm :

Em rạo bước say sưa bên hồ vắng.

Rồi :

Em đừng bước say trông người hồ hững.

Cô nói khoác! Tôi chắc cô không trông người hồ hững, cô trông người quay tit,

Rồi :

Anh trông em đương mê say mãi miết.

Say đứt đi rồi, còn tưởng với tung gi!

Trời đất ơi! đàn bà mà nghiện rượu.

Mai Nông-Sơn — Q.àng nam.

MAISON NHUẬN-ỐC

ARCHITECTURE

(Avant - Mètre et mètre définitif)

Mười bảy năm chuyên vẽ kiểu nhà theo luật vệ-sinh thành-phố Hanoi. - Đã có bốn trăm kiểu nhà của Bản-sở vẽ, mà đã xây tại Hanoi và các tỉnh xin tính giá hạ.

Siège : 168, Rue Lê - Lợi — Hanoi
Succursale : 63, A M Joffre — Thanh-Hóa

XIN GIỚI THIỆU

Có dự thi cuộc
thi của C. P. A.

HAI MÓN THUỐC TRỊ LẬU, GIANG RẤT THẦN HIỆU

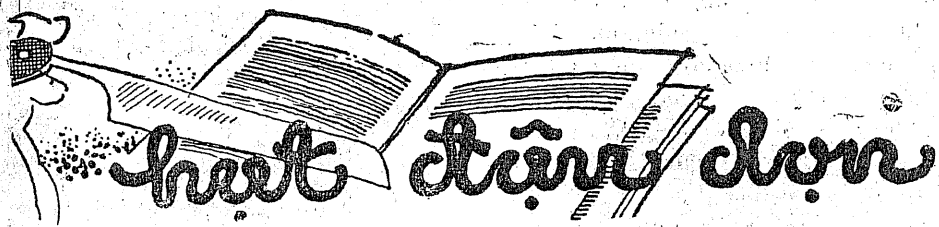
Nếu dùng đủ thứ thuốc mà bệnh chưa khỏi,

1. Bệnh Lậu thì nên mau mau dùng thuốc Châu phách quý đóng hoàn số 15. Giải sạch vi trùng, làm thông tiện tiền, không công phạt tang thận, không hại dương sinh dục, chóng khỏi bệnh mà lại rẻ tiền. Giá mỗi hộp 1\$ dùng 5 hôm. Bệnh mới phát dùng ít mà chóng lành. Bệnh kinh niên dùng nhiều thì tuyệt nọc.

2. Bệnh Giang mai nên dùng Giải độc sát trùng hoàn số 26, giải hết gốc độc, sát hết vi trùng, không hại đường sinh dục, khỏi sợ di truyền cho con cháu. Giá mỗi hộp 1\$ dùng 5 hôm. Bệnh mới phát nên dùng sớm khỏi sợ thành kinh niên. Bệnh kinh niên mau lo trừ, khỏi lo hậu hoạn.

VÔ-VĂN-VÂN DƯỢC-PHÒNG Thudaumot (Nam-kỳ)

Đại lý—**HANOI**: Nguyễn văn Đức, 11, Rue des Caisnes—**YÊN-BAY**: Maison Phú Thọ, 8, Yên Lạc—**PHỦ-LÝ**: Bùi long Tri—**NAM-ĐÌNH**: Việt Long, Sau Chợ Cửa-Trương—**HONGAY**: Hoàng Đào Quý—**THANH-HÓA**: Gi Long được phòng VINH. Sinh Huy, Rue Maréchal Foch—**THÁI-BÌNH**: Trần văn Nhã, Maison Phúc Lai—**TRUNG-NHİN** hiệu a ĐÔNG-ĐÔNG.



P. S.

Thưa quý báo, nếu quý báo không đăng, vì nề cô V.H. T.N. vì cô ấy đẹp, thì chúng tôi bất phục.

N. D. C. Trả lời: Thế ông Mai nông Sơn đã phục chưa?

KINH CAO ĐỘC GIẢ

Tam hoàn cuộc thi nhật hạt đậu dọn,
Vì những bài dự thi gửi đến nhiều

quá, mà đều hay cả, nếu lần lượt đăng dần thì có khi phải một năm mới đăng hết hạt đậu dọn gửi đến trong một tháng. Như thế, có lẽ mất thú cho độc giả. Vậy lại xin giao mục « hạt đậu dọn » cho anh chàng Nhát dao Cạo. Để anh ta ngồi rồi mãi, sợ dao anh ta rì rầm.

Kết quả cuộc thi nhật Hạt đậu dọn sẽ đăng trong số sau.

P. H.



Ông Nguyễn Văn Vĩnh thường núp đằng sau những người đứng dạy mà hành động. Vậy ông Vĩnh đâu?

Xã Xê vừa thoáng nghe thấy tiếng ông Chương ti híon vọi hỏi lý Toét xem ông ấy đứng đâu. Độc giả tìm hộ xã Xê

Muốn được một mối lợi to: thì các nhà
buôn nên dự cuộc thi quảng cáo đẹp của

C. P. A.

vì nhiều người sẽ biết đến cửa hiệu mình

Nhớ xem lễ-lệ ở Phong-Hóa số 135, 136

VIÊN-DÔNG TỒN-TÍCH HỘI

HỘI TƯ-BẢN SÉQUANAISE THÀNH BA-LÊ LẬP NÊN

Công-ty vô danh hùn vốn 4.000.000 phát-lãng một phần tư đã góp rồi
Công-ty hành động theo chủ-dự ngày 12 tháng tư năm 1916

Đăng-bạ Hanoi số 419

GIÚP NGƯỜI ĐÈ DÀNH TIỀN

Tổng cục ở Hanoi — 32, phố Paul-Bert — Giấy nội số 892
Sở Quản-lý ở Saigon — 68, đường Charner — Giấy nội số 1099

BẢNG XỔ SỐ HOÀN TIỀN THÁNG AVRIL 1935

Mở ngày thứ hai 29 April 1935 tại sở Tổng-cục; 32, phố Paul Bert ở Hanoi hồi 9 giờ
30 sáng do ông Long chủ tọa, ông Phạm-văn-Thư và ông Nguyễn-Bình-Nam dự tọa
cùng trước mặt quan Kiểm Sứ của Chính-Phủ

SỐ PHIẾU TRÚNG	DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ	Số tiền hoàn lại
Lần mở trước: Hoàn vốn hội phần		
3 103	3193-3 M. Nguyễn-văn-Anh ở Saigon, lĩnh về	1.000 \$
	3194-5 M. Monze Avit ở Pnompenh, lĩnh về	1.000 \$
4 1053	Phiếu này chưa phát hành.	
Lần mở thứ hai: hoàn nguyên vốn		
4 867	4867-3 M. Ung-đức-Trung ở Phan-thiết lĩnh về	200 \$
	4867-5 M. Huỳnh-công-Vang ở Saigon, lĩnh về	200 \$
10 700	Huỳnh-thi-Lôi ở Tuy Hòa, lĩnh về	200 \$
24 302	Un porteur ở Hanoi, lĩnh về	1.000 \$
31 539	M. Đặng-thê-Vinh, ở Vinh, lĩnh về	200 \$
35 025	Phiếu này chưa phát hành.	
Lần mở thứ ba: Miễn trừ không phải góp họ		
2 857	2857-2 M. Philippe Cox ở Hanoi, lĩnh về	108\$ 20
	2857-4 M. Prak Nhep ở Pnompenh, lĩnh về	108\$ 20
6 888	M. Bourelly ở Uong Bi, lĩnh về	532\$ 00
13 638	Mme Turpin Lyonnet ở Thanh Hoá, lĩnh về	262\$ 00
23 760	Mlle Hoàng-cát-Tường ở Phucyên, lĩnh về	102\$ 80
28 909	Lo-thi-Bao ở Bing Lạp, lĩnh về	101\$ 60
32 935	M. Trần Bình ở Sadec, lĩnh về	100\$ 40
34 261	Phiếu này chưa phát hành.	

Những phiếu kể sau này không được dự các cuộc xổ số vì tiền tháng chưa đóng:
3193-1 — 3193-2 — 3193-4 — 91 — 4867-1 — 4867-2 — 4867-4 — 7201 — 14208 — 15993
19078 — 23918 — 29119 — 2857-1 — 2857-3 — 2857-5 — 5697-A — 5697-B — 11911
16825 — 18826 — 24640

Ký xổ số sau định vào ngày thứ tư 29 Mai 1935, tại sở Quản Lý ở
Saigon số 68 đường Charner hồi 9h,30



SỮA NESTLÉ

== Hiệu con chim ==

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH-PHỦ PHÁP

ĐỘC QUYỀN BÁN: cho các nhà thương, các
nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, v. v.
Ở KHẮP ĐÔNG-DƯƠNG



1^{er} MAI ĐEN 1^{er} JUIN 1935

Nhà thuốc chúng tôi, vì mới dọn sang nhà mới (trước ở 27 Nhà Chung (Mission) nay dọn sang 15 cùng phố) muốn có thịnh tình riêng đối với các khách hàng cũ và muốn được nhiều quý-khách biết đến cửa hiệu mới là một nhà thuốc có giá trị như thế nào, nên đem mấy môn thuốc được thích-hợp với đời mới bán hạ giá một dịp từ 1^{er} Mai đến 1^{er} Juin này, để tặng các bạn như sau này :

Bổ thận Hưng dương (1 \$ 00 lấy 0 \$ 70) :

Chuyên dùng cho những người bất cứ vì có gì sinh ra thận hư mà thấy đau lưng, sinh dục kém, di tinh mộng tinh, ăn ngủ không điều, người mệt-mỏi, gần sắc đẹp cũng không có hứng thú, thường lại mờ mắt, rức đầu, rụng tóc, đau răng... Dùng thuốc này chỉ 1 hộp (được 4 hôm) thấy kiến hiệu. (Người nào thận hư lắm, chỉ dùng 10, 12 hộp là cùng).

Bổ phổi (1 \$ 00 lấy 0 \$ 70) :

Sinh ra ho vặt, hay khạc nhổ, có nhiều đờm, thường lại ráo cổ, rát cổ, thở khô-khè, tức ngực, xanh-xao, gầy còm, ăn ngủ không điều. Dùng thuốc Bổ-phổi này, dù bệnh phải đã lâu ngày đến đâu, chỉ 6 hộp là cùng, còn thường chỉ 1, 2 hộp là thể nào cũng được mãn-nguyên. Những người sắp sinh ra « Ho lao », dùng thuốc này cũng thể ngăn-ngừa được.

Tiết nọc Lậu, Giang (Bồi-nguyên tiết-trùng (1 \$ 50 lấy 1 \$ 00) :

Sau khi khỏi Lậu, Giang-mai hoặc bị bệnh ấy đã lâu ngày (từ 1 đến 15, 20 năm) mà thấy đau lưng, nước tiểu không điều hòa, thức khuya ăn độc lại phát bệnh, người thường mệt-yếu, bắp thịt rứt, chân tay mỏi, ngoài da ngứa, nổi mụn tịt, buổi nhồi trong ống liều, thỉnh thoảng thấy ướt quí-đầu... (còn nhiều chứng vặt khác). Như vậy tức là nọc bệnh chưa hết, dùng thuốc này nặng 6, 8 hộp, nhẹ 2, 3 hộp là cùng (thuốc này không những tiết nọc bệnh một cách êm-đềm, mà còn bồi-bổ nguyên-khi nữa, hiện khắp nơi điều rõ, vì đã 1, 2 lần bán hạ giá để nhiều người dùng thử). Thuốc này trị bệnh dần bả ra khí hư cũng rất tốt.

Giải độc hoàn (2 \$ 00 lấy 1 \$ 50) :

Về mùa viêm-nhiệt thường sinh nóng nảy lở ngứa, nổi mụn tịt trong người, là vì huyết xấu, nên lại thường sinh ra: mờ mắt, rức đầu, vàng óc, nóng ruột, ăn kém, ngủ hay li-bi mê-mộng. Dùng thuốc này chỉ 1 hoặc 2 hộp là đổi huyết xấu ra huyết tốt, người mạnh-khỏe mát-mẽ như thường (những người bị bệnh phong-tinh trước, uống phải các vị độc, nay bất cứ sinh ra chứng gì, dùng cũng khỏi như thường).

Bách ứng hoàn (3 \$ 00 lấy 2 \$ 00) :

Thuốc này chuyên chữa những người tâm hư, não tồn, sinh ra mệt-yếu, trí óc hay quên, nhọc mệt, đêm nằm hay rứt mình mê-mộng, ăn không ngon, ngủ hay li bi, đau lưng mỏi thân-thể, hay nóng ruột, xanh-xao, gầy còm, uống thử này sẽ thêm trí khôn sinh trí nhớ và các cơ thể sẽ được mạnh-mẽ hơn lên. Các cụ già, các người làm việc bằng trí óc nhiều hoặc nhất là các cậu học sinh sắp đi thi dùng thì tốt lắm, vì sẽ thêm trí khôn sinh trí nhớ.

Những thuốc bán theo giá trên này, chỉ hết ngày 1^{er} Juin là hết hạn. Xin các ngài chủ ý. (Trong dịp này ai muốn dùng thử thuốc Lậu Thương-Đức là một thứ thuốc Lậu hay nhất, cũng xin biểu không một lần đầu, hoặc mua nhiều sẽ được trừ 20%.

Ở xa mua thuốc trên từ 5\$00 trở lên sẽ không phải chịu tiền cước và gửi bằng cách lĩnh-hóa giao-ngân.

THƯ TỪ VÀ MANDAT XIN ĐỀ: **THƯƠNG - ĐỨC**, 15, PHỐ NHÀ CHUNG, 15 (Mission) — HANOI
ĐẠI-LÝ: Sinh-Huy, 59, La Ga, Vinh — Cần nhiều đại-lý chắc-chắn cần-thận ở các tỉnh

Việc PHÁP-LUẬT

Muốn được việc một cách mau chóng và đỡ tốn tiền, nên đến phòng cố vấn pháp luật

Số 5 phố Hàng Gia cũ, Rue des Cuirs cạnh bãi chợ Hàng Gia HANOI
KIẾN CÁO, ĐƠN TỪ, HỢP ĐỒNG, VĂN TỰ V.V...

GIỜ TIẾP KHÁCH: Buổi chiều từ 5 đến 7 giờ
Buổi tối từ 8 đến 9 giờ

Có dự thi cuộc thi của C. P. A.

NẾU NGÀI MUỐN MUA
HÀNG TỐT, ĐẸP, GIÁ HẠ

NÊN LẠI NGAY

VẠN-TOÀN

95, PHỐ HÀNG ĐÀO — HANOI

GIẤY ĐÓNG SẴN đủ các kiểu tân thời 1934, nhiều thứ da mới rất đẹp và bền, đế da tây hoặc đế cao xu, đủ các số chân từ 36 đến 42 để các ngài chọn cho được vừa ý, khỏi đau chân. Ngài nào ở xa không tiện về Hanoi xin viết thư về hỏi Catalogue 1934-1935 hoặc cho người nhà về mua hộ, nếu rộng chật không vừa ý có thể mang về đổi được cho thật bằng lòng mới thôi, bản hiệu xin vui lòng chiếu ý các quý khách. Giá từ 3\$50 trở lên. Cùng một giá, giày của bản hiệu bao giờ cũng tốt, đẹp và bền hơn mọi nơi vì bản hiệu cốt bán cho nhiều và được lòng tin cậy của quý khách. **GIẤY ĐO CHÂN** xin tùy kiểu tính giá phải chăng.

MUA MỘT LO KEM HAY MỘT HỘP PHẤN

EM TRẺ LẠI MƯỜI TUỔI

CÁC CHỊ NẾU MUỐN SẼ CŨNG ĐƯỢC NHƯ EM



MỘT CUỘC PHÁT-MINH RẤT LẠ - LÙNG VỀ SẮC ĐẸP CỦA MỘT BÁC-SĨ

Sắc đẹp là điều-kiến cốt-yếu cho hạnh-phúc của người đàn-bà. Nhưng sắc đẹp ở da. Xưa kia những người đàn-bà quá tuổi đành chịu mất cái sắc thanh-xuân. Ngày nay khoa-học đã phát-minh ra được một chất có thể giúp cho người đàn-bà vẫn hồi cái sắc đẹp của mình một cách rất dễ. Chất ấy chứa ở trong thứ Crème Tokalon mới. Đem sức thứ Crème này lên da cho nó thấm vào trong thịt thì lập tức những vết rầu ở trên da như mụn, nốt ruồi đều mất sạch. Nước da lại trắng trẻo, mịn-màng, như lúc tuổi còn non. Không những thế, dùng Crème Tokalon thì mình đã giữ được sắc đẹp, lại còn được thêm sức khỏe nó hiện ra ở trong cái nước da sáng-láng mịn-mỡn, trẻ trung

như đã quá tiên-đào. Hơn nữa những người kém nhan-sắc mà dùng Crème Tokalon thì cũng đổi ra đẹp một cách dị-thường. Vậy mỗi buổi chiều, trước khi đi ngủ các chị em nên dùng thứ Crème Tokalon, sắc hồng, thứ Crème ấy nó nuôi da và làm cho nước da trẻ lại trong khi ngủ. Còn mỗi buổi sáng thì dùng thứ Crème Tokalon, sắc trắng. Chất ấy nó làm cho nước da tươi-lân lại và dễ đánh-phấn. Rồi lúc chị em soi gương sẽ thấy mình có một cái sắc đẹp long lanh như ngọc, bóng bẩy như tiên, cái sắc đẹp mà nếu không dùng Crème Tokalon thì không bao giờ có được. Hãy dùng Crème Tokalon đi. Sẽ thấy hiệu quả tốt. Nếu không thì tiền mình mua sẽ hoàn lại cho mình

LA CRÈME ET LA POUDRE TOKALON

BÁN TẠI CÁC CỬA HÀNG LỚN Ở BẮC-KỲ VÀ TRUNG-KỲ

ĐẠI-LÝ ĐỘC-QUYỀN Ở BẮC-KỲ VÀ TRUNG-KỲ

Maron, Rochat et C^{ie} - 45, B¹ Gambetta à Hanoi

La Cépant : Nguyễn trường Tâm